

8°
INDO-CHINOIS
622
(20)

三國演義

TAM QUỐC DIỄN NGHĨA

NGƯỜI DỊCH :

Nguyễn-an-Cu

DEPOT LEGAL
INDOCHINE
N° 9748

TÍN-ĐỨC THƯ-XÃ XUẤT BẢN

37, rue Sabourain, Saigon

(Bản này của ông Đinh-thái-Sơn đã bán đứt cho bản-xã)

In lần thứ ba

CẤM IN TRÙNG

Cuốn nào không có dấu riêng của nhà xuất bản là đồ gian.

gog mloch

622



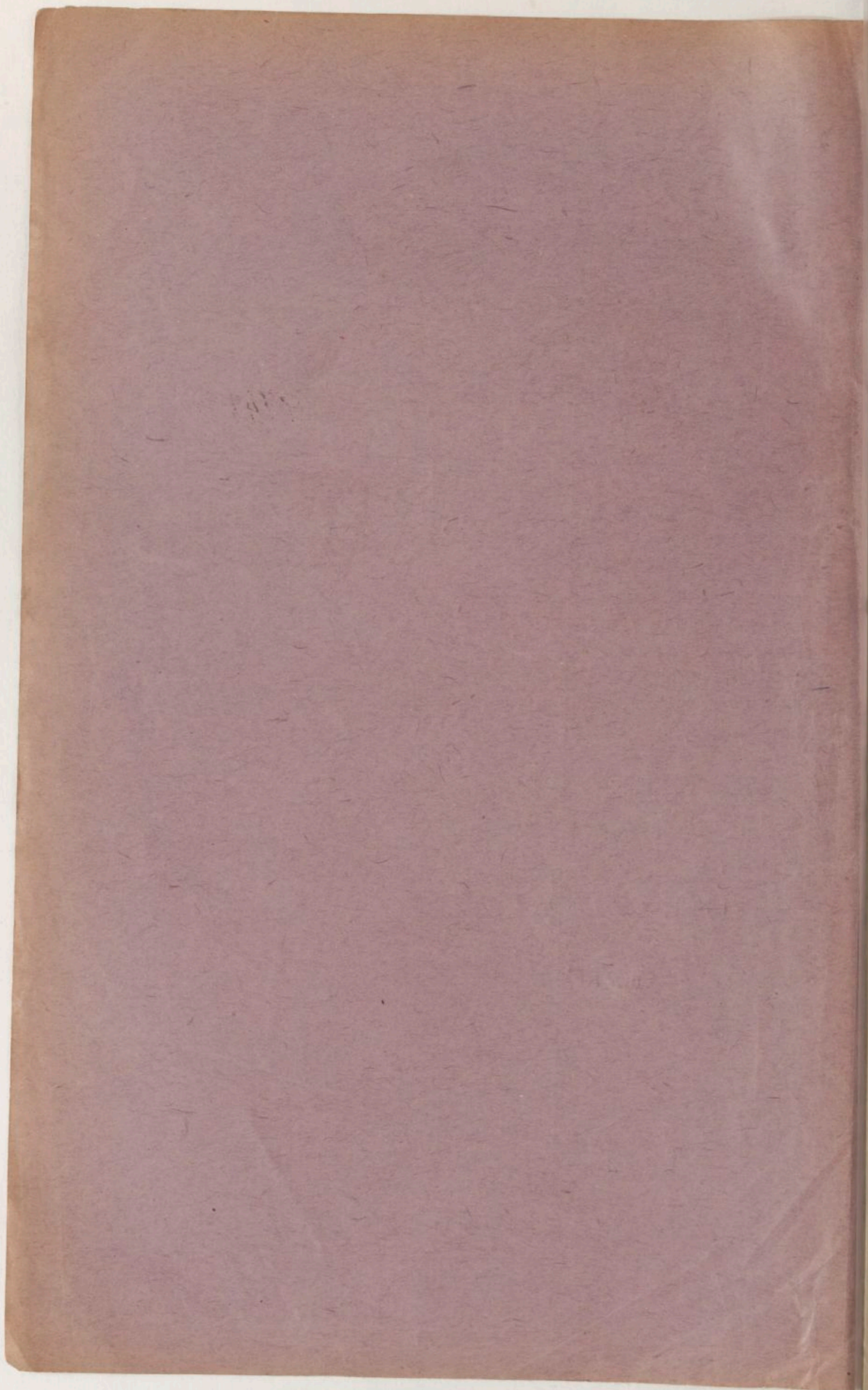
SAIGON

IMPRIMERIE DU CENTRE

68-70, Rue Pellerin

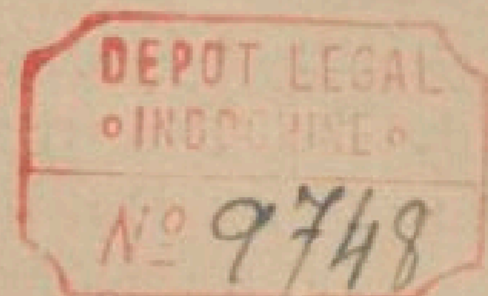
1928

J. Lamou



TAM QUỐC DIỄN NGHĨA

CUỐN THỨ HAI MƯỜI



Bành-Dạng là bạn thiết của Mạnh-Đạt nghe biết việc ấy liền về nhà viết thư sai người tâm-phúc đến báo cho Mạnh-Đạt hay. Người đem thư mới ra đến cửa Nam-môn, bị quân-sĩ của Mả-Siêu di tuần, bắt đặng đem nạp cho Mả-Siêu. Siêu tra ra việc ấy, liền đến ra mắt Bành-Dạng, Dạng rước vào, bày tiệc mà đãi. Uống dặng vài từng rượu. Siêu mới lấy lời mà gạy ra rằng : « Ngày trước Hớn-trung-vương đãi ông hậu lắm ; bây giờ tôi coi đã bạc đãi lần lần . » Dạng nhơn lúc say rượu, nghe Mả-Siêu nói, thì giận mà rằng : « Lão-già đó bạc đãi tôi, có ngày tôi cũng làm cho lão coi . » Siêu nói : « Tôi cũng đem lòng oán đã lâu . » Dạng nói : « Nếu ông chịu đem binh bốn-bộ hiệp với binh Mạnh-Đạt mà làm ngoại-hiệp ; còn tôi đem binh Tây-xuyên mà làm nội ứng ; thì việc lớn ắt xong . » Siêu nói : « Lời ông luận đó rất phải, thời ngày mai sẽ thương nghị . » Nói rồi thì từ giã Bành-Dạng mà về dinh, rồi giải người đem thư và cái thư ấy đến cho Hớn-trung-vương. Hớn-trung-vương cả giận, bèn khiến bắt Bành-Dạng mà cầm ngục và tra khảo việc ấy. Lúc ấy Bành-Dạng mới biết ăn năn thì đã không kịp . » Hớn-trung-vương hỏi Khổng-Minh rằng : « Bành-Dạng có lòng làm phản. Vậy dùng thế gì mà trừ . » Khổng-Minh nói : « Bành-Dạng tuy là người cuồng-sĩ, song để lâu ắt là sanh họa . » Hớn-trung-vương bèn cho Bành-Dạng xử mình tại ngục. Dạng thác rồi, có người thông tin cho Mạnh-Đạt hay. Đạt cả kinh, không biết tình thế nào. Bồng đầu có sứ đến sai Lưu-Phong qua trấn Miêng-trước. Phong vâng lệnh đi liền. Đạt lật đật vời Thân-Thâm và Thân-Nghị vào

mà thương nghị rằng : « Ta với Pháp-Chánh đều có công với Hớn-trung-vương. Nay Pháp-Chánh đã qua đời, mà Hớn-trung-vương lại quên công cán của ta ngày trước. Bây giờ ta biết liệu làm sao ? » Thân-Thầm thưa : « Tôi có một kế làm cho Hớn-trung-vương hại ông không nổi. » Đạt mừng, hỏi kế gì. Thầm nói : « Anh em tôi ý muốn đầu Ngụy đã lâu. Vậy ông hãy làm một tờ biểu mà từ giả Hớn-trung-vương, rồi qua đầu Ngụy-vương là Tào-Phi, ắt là Tào-Phi trọng dụng, rồi anh em tôi cũng qua mà đầu luôn. » Đạt nghe nói tỉnh ngộ, bèn làm một phong thư gửi cho sứ mạng. Nội đêm đó dẫn năm chục quân kỵ mà qua Ngụy. Sứ mạng cầm lời biểu về Thành-đô mà tâu với Hớn-trung-vương về việc Mạnh-Đạt đầu Ngụy rồi. Hớn-trung-vương cả giận, bèn giở biểu ra xem.

Lời biểu rằng :

« Tôi là Mạnh-Đạt, nghĩ vì đại-vương, hầu xong nghiệp cả như ông Y-Doãn và Lữ-Vọng, mong làm theo chúa Tề-hoàn và chúa Tấn-văn, chiếm cứ Tây-thục mà dựng nghiệp cả, cho nên những anh-hùng hào-khết đều nghe hơi mà về đầu. Còn từ ngày tôi đầu đại-vương cho đến nay, thì làm nhiều đều tội lỗi ; tôi đây còn biết mình lỗi thay : huống chi là đại-vương ? Vả nay trong trào của đại-vương văn võ nhiều người tài lắm, còn tôi thì trong không tài kinh tế, ngoài không sức cự địch, lại chen vào đám công thân, thì lấy làm thẹn lắm. Tôi nghe Phạm-Lãi biết dè, bỏ mà đi khắp Ngủ-hồ, Cựu-Phạm tạ tội, bỏ mà đi đến nơi sông Hà, Vả trong cơn gặp gỡ, mà muốn lui mình là làm sao ? Ấy là muốn cho sạch đường khứ tựu đó. Huống chi tôi là người hèn hạ lại không công cán chi, nếu đeo theo thì càng hồ ! Thuở trước Thân-Sanh là con chi hiếu, mà bị cha nghi, Tử-Tư là tôi rất trung, mà bị vua nghi. Mông-Điền là người ngăn cõi, mà bị đại hình. Nhạc - Nghị lấy dựng nước Tề, mà bị lời dèm xiêm. Tôi thường xem đến bài sách ấy thì người người rơi lụy hoài, nay tôi, lại gặp lấy việc như vậy, lại thêm càng rầu thảm lắm. Mời đây

Kinh-châu bị mất, kẻ thì thác người thì đầu duy còn một mình tôi ở nơi Thượng-dung này mà lại còn muốn xin ra cho khỏi.

Cúi xin đại - vương suy xét mà thương những việc của tôi làm đây. Tôi thiệt là kẻ tiểu-nhơn, giữ niềm thủy chung không trọn. Đã biết quấy mà còn làm mới thiệt là đáng tội. Tôi nghe bạn đã tuyệt rồi, không nên nói tiếng xấu, tôi đã đi rồi, không nên dùng lời oán, xin đại-vương hãy xét.»

Hớn-trung-vương xem rồi cả giận mà rằng : « Loài thất phu, đã phẫn ta, lại còn lấy chữ nghĩa mà cợt ta nữa kia ? » Bèn muốn đem binh mà bắt. Khổng-Minh nói : « Phải sai Lưu-Phong khởi binh, làm cho hai cộp đánh nhau. Hoặc Lưu-Phong thắng hay là bại, thì cũng phải về đây, rồi sẽ trừ đi, mới tuyệt hai mối. » Hớn-trung-vương nghe theo, bèn sai sứ qua Miêng-trước mà truyền dụ cho Lưu-Phong. Lưu-Phong vâng lệnh, đem binh đến bắt Mạnh-Đạt.

Nói về Tào - Phi đương thương nghị cùng các quan, bỗng có cận-thần vào tâu rằng : « Có tướng bên Tây-thục là Mạnh-Đạt đến đây. » Phi cho vào mà hỏi rằng : « Người đến đây mà trá hàng sao ? » Đạt tâu rằng : « Vì tôi không cứu viện Quang - Công, Hớn-trung-vương muốn giết tôi, cho nên tôi sợ mà phải đầu đại - vương, không phải là trá hàng. » Phi còn chưa chịu tin, xây có quân vào báo rằng : « Lưu-Phong đem năm ngàn binh qua đánh Trương-dương, mà kêu chiến một mình Mạnh-Đạt mà thôi. » Phi nói với Mạnh-Đạt rằng : « Người đã thiệt đầu, thì phải qua Trương-dương chém cho dặng thủ - cấp của Lưu - Phong mà đem về đây thì ta mới tin. » Đạt nói : « Để tôi lấy đều lợi bại mà nói cho vua đầu, chẳng cần gì phải đánh. » Phi cả mừng bèn phong cho Mạnh-Đạt làm Tán-ki-thương-thị, Kiến-võ-tướng-quân, Binh-dương-hầu lãnh Tân - thành Thái - thú, trấn thủ Trương - dương và Phàn - thành. Lúc ấy Hạ-bầu-Thượng, Từ - Quảng đã đến Trương - dương trước đương đánh Thượng - dung và các quận. Khi Mạnh - Đạt đến Trương - dương ra mắt hai tướng ấy rồi, nghe Lưu - Phong đóng trại cách thành năm mươi dặm. Đạt làm một phong

thơ sai người đem đến Thục-trại mà dụ Lưu - Phong đầu. Phong thấy thơ că giận mà rằng : « Thằng đó đã làm cho ta lỗi tình chú cháu, lại còn muốn làm cho ta lỗi đạo cha con, mà ra người bất trung bất hiếu háy sao ? » Bèn xé nát thơ ấy và chém người đem thơ.

Ngày thứ Phong đem binh đến khêu chiến. Đạt nghe Phong xé thơ chém sứ thì că giận cũng dẫn binh ra đánh. Hai bên giáp trận rồi. Phong đứng dưới cờ cầm đao mà chỉ Mạnh-Đạt và mắng rằng : « Thằng phẫn-quốc sao dám nói bậy như vậy ? » Mạnh - Đạt nói : « Lưỡi gươm đã gần đến đầu ngươi, mà ngươi còn chưa biết sao ? » Phong că giận, vồ ngựa múa đao xốc lại đánh Mạnh-Đạt. Đánh chưa đặng ba hiệp ; Đạt thua chạy. Phong rượt đuổi theo chừng hai chục dặm. Bỗng nghe một tiếng ó lên binh phục đều ra, bên tả thì có Hạ-hầu-Thượng, bên hữu thì có Từ-Quảng, Đạt trở lại mà đánh với hai tướng ấy, ba quân đánh nhau. Phong că thua, chạy luôn ngày đêm mà trở về Thượng-dung, sau lưng binh Ngụy rượt theo, Phong chạy đến bên thành mà kêu cửa, quân trên thành bắn nỏ xuống, Thân-Thầm ở trên địch-lầu kêu Lưu-Phong mà rằng : « Ta đã đầu Ngụy rồi. » Phong că giận, vừa muốn công thành, sau lưng có binh Ngụy rượt theo. Phong không dám cự, phải chạy qua Phòng - lãng, thấy trên thành đều có cắm cờ bên Ngụy. Thân-Nghi ở trên địch-lầu cầm cờ mà phát, liền có một đạo binh bên thành kéo ra, mà cờ có đề chữ : *Hữu-tướng-quân Từ-Quảng*. Phong cự không lại, phải chạy về Tây-xuyên, Quảng thừa thế rượt theo, lúc ấy bộ hạ của Lưu-Phong còn có một trăm người mà thôi, về đến Thành-đô, vào lạy Hớn-trung-vương mà phân trần tự sự. Hớn-trung-vương cả giận mà rằng : « Mi còn mặt mũi nào đến thấy ta nữa kia ? » Phong thưa : « Khi chú tôi bị vây, không phải là tôi không cứu viện, ấy là tại Mạnh-Đạt cản trở. » Hớn-trung-vương thêm giận mà rằng : « Mi ăn cơm của ta, mặc áo của ta, không phải ngươi bằng cây bằng đá gì mà không biết điều, sao lại nghe lời quân nịnh mà làm như vậy ? » Nói rồi thì hối quân dẫn ra chém đầu.

Đến sau Hớn-trung-vương nghe chuyện Mạnh-Đạt dụ

hàng, mà Lưu-Phong xé thơ chém sứ thì nghỉ tiệc Lưu-Phong, phần thì thương tiệc Quang-Công mà mang bệnh, cho nên không nói đến việc trả thù.

Nói về Tào-Phi, từ ngày lên Ngụy-vương rồi, thì văn-võ bá quan đều cho thăng-chức, lại cầm binh ba mươi muôn đến tại Tiệu-huyện mà tế các mồ mả tiên-nhơn, những kẻ phụ-lão trong làng đều dâng rượu mà tiếp rước, làm y như vua Cao-tổ về quê quán thuở trước. Có người báo nói : « Hạ-hầu-Đôn đau nặng. » Phi lật đật trở về Nghiệp-quận, thì Hạ-hầu-Đôn đã mất phần. Phi phải để tang và chôn cất rất hậu.

Qua tháng tám năm ấy có người báo nói : « Tại huyện Thạch-ấp có phụng hoàng lai nghi, thành Lâm-truy có kỳ-lân xuất hiện ; tại Nghiệp-quận lại có rồng vàng. » Vì vậy cho nên Lý-Phục và Hứa-Chi thương nghị với các quan rằng : « Các điềm lành ấy là điềm trời khiến nhà Ngụy thế cho nhà Hôn. Vậy phải sắp đặt lễ truyền ngôi, dâng mà bảo Hiến-đế truyền ngôi lại cho Ngụy-vương. » Thương nghị như vậy, bèn hiệp với Huê-Hâm, Vương Lân, Tan-Tì, Giã-Hủ, Lưu-Huê, Trần - Kiều, Trần - Quân, Hườn - Giai, cùng là văn-võ bá quan hơn bốn mươi người, kéo vào nội điện tâu với Hiến-đế mà bảo truyền ngôi lại cho Ngụy-vương.

Ấy là :

*Sự nghiệp Ngụy-gia đương cả dấy
Giang-san Hôn-thất đã hư rồi.*

Muốn biết việc ra thế nào nữa xem hồi sau phân giải.

ĐỆ BÁC THẬP HỒI

*Tào-Phi thoán ngôi đoạt trào Hôn,
Huyền-Đức tức vị nối nghiệp Lưu.*

Nói về Huê-Hâm và bá quan văn-võ đều vào tâu cùng vua Hiến-đế rằng : « Từ ngày Ngụy-vương nối tước cho đến nay, nhơn khắp muôn vật, đức khắp bốn phương, tốt

xưa hơn nay, tuy nhà Đường nhà Ngụ cũng không hơn
đặng. Nay quần-thần đều thương nghị rằng : Nghiệp Hôn
đã mãn rồi. Vậy xin Bệ-hạ hãy bắt chước theo đời
Nghieu, Thuấn ; đăm sơn-xuyên xả-tắc mà truyền lại cho
Ngụ-vương, ấy là trên hiệp lòng trời, dưới về ý dân, mà
Bệ-hạ cũng đặng thanh nhân nữa. Chúng tôi nghị như vậy,
nên đến tâu cùng Bệ-hạ. » Vua nghe tâu cả kinh ngạc các
quan mà khó : rằng : « Trẫm nghĩ vì Cao-tổ, cầm ba thước
gươm, chém rắn mà khởi nghĩa, trừ Tần dẹp Sở, gầy dựng
cơ đồ, rồi truyền mối nước, đã bốn trăm năm. Nay trẫm
tuy là bất tài, song không lỗi chi lớn. Đâu nỡ khiến trẫm
đam cơ nghiệp của ông bà mà bỏ đi ? Xin các quan nghị
lại. » Huê-Hâm dẫn Lý-Phục, Hứa-Chi đến trước mặt vua
mà tâu rằng : « Nếu Bệ-hạ không tin, xin hỏi lại hai người
này. » Lý-Phục tâu rằng : « Từ ngày Ngụ-vương nối
nghiệp đến nay, thì kỳ-lân ra đời, rồng vàng xuất hiện
phụng-hoàng đến chầu, cam lộ hạ giáng, lúa thóc đặng
mùa. Ấy là trời đã bày điềm cho nhà Ngụ thay nhà Hôn. »
Chi lại tâu rằng : « Chúng tôi là Tư-thiên-giám, mỗi đêm
xem sao, thì thấy số nhà Hôn đã hết rồi, vì sao của Bệ-hạ
thì mờ mờ không rõ. Còn vì sao của Ngụ-vương thì tỏ
rạng lắm. Lại thêm trong lời sám có nói rằng : *Quĩ tại
biên, hủy tương liên ; đương đại Hôn, vô khả ngôn. Ngôn
tại đông, Ngộ tại tây, lưỡng nhật tinh quang thượng hạ di.*
Lấy ấy mà luận, thì Bệ-hạ phải truyền ngôi cho mau. *Quĩ
tại biên, hủy-tương-liên*, bên chữ Quĩ có chữ Hủy ấy là
chữ Ngụ. *Ngôn tại đông, Ngộ tại tây* ; chữ ngôn ở bên
đông chữ ngộ ở bên chữ tây ấy là chữ Hứa ; *Lưỡng nhật
tinh quang thượng hạ di* ; hai chữ Nhật một chữ trên một
chữ dưới, ấy là chữ Xương. Ngụ ở Hứa-xương có phải là
Ngụ nên thay Hôn chăng ? Xin Bệ-hạ xét lại. » Vua nói :
« Ấy là chuyện huyền hoặc mà thôi. Nỡ nào tin theo
chuyện huyền hoặc mà khiến trẫm bỏ cơ nghiệp của tổ
tông đi ? » Vương-Lãng tâu rằng : « Từ xưa đến nay, có trị
thì có loạn, có thịnh thì có suy không dòng vua nào mà
khỏi mất không nghiệp nhà nào mà khỏi hư, nhà Hôn rồi
truyền đã hơn bốn trăm năm, nay đến Bệ-hạ thì khí số
đã mãn, phải tính phức đi, kéo mà khó lòng. » Vua nghe

nghe nói thì khóc rống mà vào cung. Các quan đều cười mà lui ra.

Ngày thứ các quan lại nhóm nhau nơi đại-diện, sai hoạn quan vào mời vua ra. Vua sợ không dám ra. Tào-hoàng-hậu hỏi rằng : « Các quan mời Bệ-hạ lâm trào, sao Bệ-hạ không đi ? » Vua nói : « Anh của Hậu muốn thoán vị, nên khiến các quan ép trẫm nhường ngôi, vì vậy trẫm không dám ra. » Tào-hậu că giận mà rằng : « Sao anh tôi lại làm đều thoán nghịch như vậy kia ? » Nói chưa dứt lời, liền thấy Tào-Hồng, Tào-Hưu, cầm gươm vào mời vua lâm trào. Tào-hậu mắng lớn rằng : « Đây cũng tại chúng hay ham sự giàu sang, mà bày mưu thoán nghịch. Chớ cha ta xưa kia công khắp bốn phương, oai vang thiên-hạ, còn không dám thoán ngôi thay, huống chi anh ta mới nối nghiệp đây, sao lại mong lòng thoán Hôn ? Làm như vậy ắt là trời không nhỏ phước cho đâu. » Nói rồi khóc mà vào cung, nội-thị thấy vậy cũng đều rơi lụy. Tào - Hồng, Tào-Hưu theo ép vua lâm trào hoài. Vua bị ép lắm, túng phải thay áo mà lâm trào. Huệ - Hâm tâu rằng : « Bệ - hạ phải nghe theo lời chúng tôi nghị hôm trước, thì mới khỏi họa. » Vua khóc rống rằng : « Chư khanh đều ăn lộc nhà Hôn đã lâu, mà nội đây thì còn con cháu công thần đã nhiều, nỡ nào lại làm đều như vậy ? » Huệ - Hâm nói : « Nếu Bệ-hạ không nghe lời chúng tôi, thì họa đến nay mai, ấy không phải là chúng tôi bất trung với Bệ - hạ. » Vua nói : « Ai dám giết trẫm sao ? » Huệ - Hâm nói lớn tiếng rằng : « Cả và thiên-hạ, đều biết Bệ-hạ là không phải vì nhơn-quân, cho nên bốn phương đều loạn. Nếu bấy lâu không có Ngụy-vương đây, thì Bệ - hạ chết biết mấy lớp. Vậy mà Bệ-hạ còn không biết ơn. Hay là Bệ-hạ muốn cho cả nước đều xúm lại mà giết Bệ-hạ chằng ? » Vua cả kinh phũ dít mà đứng dậy. Vương - Lăng nháy nhó Huệ - Hâm. Hâm bước tới kéo long-bào của vua lại mà nói lớn rằng : « Chịu hay là không, thì nói phứt đi một lời ? » Vua đứng sững, rung lạp-cạp, không biết đâu mà trả lời. Tào - Hồng, Tào-Hưu rút gươm ra mà hỏi lớn tiếng rằng : « Người giữ ngọc-ấn ở đâu ? » Tồ-Bạc tiếp lấy mà rằng : « Có tôi đây. » Tào - Hồng bảo Tồ-Bạc phải trao ngọc - ấn. Tồ - Bạc nạt

không chừng, cứ về người hữu dực. Nghiệp Hôn đòi đòi, không còn theo thứ lớp, xuống đến mình trăm đây, thì trong nước cả loạn. Nhờ có oai võ của Võ-vương dẹp an bốn biển, mới dựng thái bình. Nay Ngụy-vương đây lên nối nghiệp cho cha, diêm lành xuất hiện, ấy là mạng trời định cho. Nên trăm truyền ngôi Hoàng-đế, dựng mà trị cả thiên-hạ hưởng nước muôn đời. »

Đọc rồi thì Tào-Phi lên ngôi Hoàng-đế. Văn võ bá quan đều triều bái dưới đài, cải hiệu nước là Đại-Ngụy, đổi Giêng-khương-nguơn-niên làm Huỳnh-sơ nguơn niên. Tào-Phi truyền chỉ mà đại-xá thiên-hạ. Tôn hàm-ân cho Tào-Tháo là Thái-tổ Võ-hoàng-đế. Huê-Hâm tâu rằng : « Trời không hai mặt nhật, nước không lẽ hai vua. Nay Hiến-đế đã truyền ngôi rồi, thì phải xuống mà làm tôi. Vậy xin Bệ-hạ hãy hạ chỉ mà an trí họ Lưu nơi một chỗ nào đó. » Nói rồi thì nạt Hiến-đế khiến qui xuống mà nghe lời chỉ dụ. Phi bèn hạ chỉ phong cho Hôn-đế làm Sơn-dương-công, phải đi nội ngày nay. Huê-Hâm cầm gươm nói lớn tiếng rằng : « Lập một vua, phế một vua, ấy là lẽ thường xưa nay. Nay Chúa-thượng có lòng nhơn, không nỡ giết người, lại phong cho người làm Sơn-dương-công. Vậy phải đi nội ngày nay, đến đó mà ở. Nếu không chỉ triệu thì không dặng về trào. » Hiến-đế rơi lụy lạy tạ mà đi. Ai ai thấy vậy đều ngùi ngùi.

Nói về Tào-Phi tức vị rồi. Xảy đâu phát một trận gió rất dữ. Tào-Phi thất kinh té nhào xuống, quần thần đỡ dậy, khiến nội-thị phò về cung. Từ ấy cách ba ngày, lâm trào không dặng. Qua ngày sau, bệnh nhẹ mới lâm trào, quần thần triều bái tung hô. Phi mới truyền chỉ phong cho Huê-Hâm làm Tư-dồ, Vương-Lãng làm Tư-không ; kỳ dư đại tiều quan viên đều có thăng thưởng, Phi đau chưa lành, nghi rằng cung điện nơi Hứa-xương có yêu quái, bèn dời đô qua Lạc-dương mà kiến tạo cung điện khác.

Lúc ấy có người về Thành-dò báo với Hôn-trung-vương, nói Tào-Phi đã lên ngôi Hoàng-đế rồi, dời đô qua Lạc-dương, đương kiến tạo cung điện, lại nói vua Hôn-đế đã bị thi rồi. Hôn-trung-vương hay dặng thì khóc lóc cả ngày.

Rồi truyền cho các quan đều để tang, đặt bàn mà cúng tế, Tôn-hàm-ân là Hiếu-mẫn-hoàng-đế. Từ ấy Hớn-trung-vương nhờn vì thương khóc buồn rầu mà sanh bệnh, cho nên coi việc quốc chánh không dặng, thấy thấy đều giao cho Khổng-Minh. Khổng-Minh thương nghị với Thái-phó là Lý-Tĩnh và Quang-lộc-dại-phu là Tiệu-Châu rằng : « Trong thiên-hạ nếu một ngày mà không có vua thì không dặng, nên ta muốn tôn Hớn-trung-vương lên Hoàng-đế. » Tiệu-Châu nói : « Mới đây có điềm lành : Mây khánh-vân, gió tường-phong ; lại phía bắc Thành-đô có hai chục trượng huỳnh-khi xung lên mây ; mà sao *Đế-tinh* lại hiện nơi phần rặng sao *Tất*, *Vị* và sao *Mảo*, sáng gần bằng mặt trăng. Ấy là ứng điềm cho Hớn-trung-vương nối nghiệp nhà Hớn đó. » Khổng-Minh nghe theo, bèn dắt các quan vào tâu với Hớn-trung-vương mà xin người lên ngôi Hoàng-đế. Hớn-trung-vương nghe tâu thì cả kinh mà rằng : « Chư-khanh muốn làm cho ta ra người bất trung bất hiếu hay sao ? » Khổng-Minh tâu rằng : « Không phải, Tào-Phi đã thoán nhà Hớn rồi. Đại-vương là người tôn-thất nhà Hớn, thì nối ngôi cho còn dòng Hớn là phải lắm. » Hớn-trung-vương nói : « Lẽ đâu ta bắt chước quân nghịch tặc ấy sao ? » Nói rồi thì phủ đít mà vào cung, các quan cũng đều về.

Cách ba ngày, Khổng-Minh cũng dắt các quan vào mời Hớn-trung-vương lâm triều. Hớn-trung-vương bước ra. Các quan đều quì lạy mà tâu rằng : « Nay lệnh thiên-tử đã bị Tào-Phi thì rồi, nếu đại-vương không chịu lên ngôi Hoàng-đế mà hưng binh dẹp giặc, thì không phải trung nghĩa. Vả thiên-hạ ai ai cũng muốn cho đại-vương làm vua, dặng mà báo thù cho Hiếu-mẫn-hoàng-đế. Nếu đại-vương không nghe lời chúng tôi thương nghị đây, thì trái lòng trông cậy của dân tình. » Hớn-trung-vương nói : « Tuy ta cũng là cháu vua Hiền-đế mặc lòng, song ta chưa có ơn đức chi với dân. Nếu làm như vậy thì khác chi Tào-Phi ? Khổng-Minh và bá quan đều khuyên lơn đôi ba phen mà Hớn-trung-vương không nghe. Khổng-Minh và bá quan lui ra, thì Khổng-Minh nói nhỏ với các quan rằng : « Phải làm như vậy như vậy... » Các quan đều mừng.

Từ ấy Khổng-Minh cáo bệnh không đi chầu. Hớn-trung-vương nghe Khổng-Minh đau, liền đến thăm, vào bên giường mà hỏi rằng : « Quân-sư đau bệnh chi ? » Khổng-Minh giả bộ đau nặng, nhắm mắt hoai, không trả lời. Hớn-trung-vương hỏi đôi ba phen. Khổng-Minh mới than thở mà rằng : « Từ ngày tôi ra khỏi lều tranh, theo ở với đại-vương cho đến nay, thì nói đâu đại-vương cũng nghe đó. Nay đã dặng cõi Đông-xuyên và Tây-xuyên đây rồi, thì khỏi sai lời tôi đã hứa với đại-vương hồi trước. Nay Tào-Phi thoán vị rồi, nghiệp Hớn hầu dứt cho nên văn võ bá quan đều muốn tôn đại-vương lên Hoàng-đế, dặng mà dẹp Ngụy phò Lưu, kiến công lập nghiệp với đời ; té ra đại-vương nần nần không chịu, cho nên bá quan đều đam lòng hờn, chẳng lâu đây sẽ tản đi hết. Nếu mà các quan tản đi hết rồi, thì bên Ngô bên Ngụy qua đánh, ắt là Đông-xuyên và Tây-xuyên đều không còn, như vậy không rầu sao dặng ? » Hớn-trung-vương nói : « Không phải là tôi muốn ngăn trở Quân-sư và các quan, song e lời thiên-hạ dị nghị mà thôi. » Khổng-Minh nói : « Lời thánh nhưn có nói rằng : Hễ danh không chánh thì nói không ai nghe theo. Nay đại-vương là tôn thất nhà Hớn thì danh đã chánh rồi. *Danh chánh ngôn thuận*, còn ai dị nghị nữa. Đại-vương không có nghe câu : *Thiên giữ bất thủ phần thụ kỳ cữu hay sao ?* Hớn-trung-vương nói : « Thôi, chờ Quân-sư mạnh rồi sẽ tính. » Khổng-Minh nghe nói, liền ngồi dậy gõ trên bình phong một cái. Các quan đều ra qui lạy Hớn-trung-vương mà rằng : « Đại-vương đã đành rồi, thì xin lựa ngày mà làm lễ lớn ấy. » Hớn-trung-vương xem ra thì mấy người ấy là : Thái-phó Hứa-Tĩnh ; An-hớn-tướng-quân Mê-Trước ; Thanh-y-hầu Thương-Cử ; Dương-tuyền-hầu Lưu-Báo ; Biệp-phán Triệu-Tợ ; Trị-trung Dương-hồng-Nghị và Tào-dồ-Huỳnh ; Tùng-sự Trương-Sảng ; Thái-thường-khanh Lại-Trung ; Quang-lộc-khanh Huỳnh - Quyên ; Tế - tửu Hà-Tăng ; Học-sĩ Doãn-Mật ; Tư-nghiệp Tiệu-Châu ; Đại-turmả Ân-Thuận ; Thiên-tướng-quân Trương-Duyệt ; Thiếu-phủ Vương-Mưu ; Chiêu-văn-bác-sĩ Y-Tịch ; Tùng-sự-lang Tần-Bế ; Hớn-trung-vương cả kinh mà rằng : « Tại chư-khanh làm cho ta sa nơi đều bất nghĩa. » Khổng-Minh

nói : « Đại-vương đã đành rồi, thì các quan lo lập đài dâng có chọn ngày làm lễ lớn ấy đi. » Nói rồi liền đưa Hớn-trung-vương về cung. Nhứt diện sai Bác-sĩ là Hứa-Từ, Giảng-ngự-lang là Mạnh-Quang. Giữ việc lễ mà lập đài tại Thành-dô nơi phía nam Võ-thiệm, mọi việc xong rồi. Các quan đều sắm sửa loan-gia đi rước Hớn-trung-vương lên đài ấy mà đứng tế. Tư-nghiệp là Tiệu-Châu đọc bài văn rằng :

« Năm Kiến-an thứ hai mươi bốn, tháng tư ngày mười hai là ngày Đinh-tị. Hoàng-đế tên là Bị ; đứng làm lời văn này mà cáo cùng Hoàng-thiên hậu-thờ. »

« Nghĩ vì nhà Hớn có thiên-hạ cũng đã lâu dài. Ngày trước Vương-Mãng oán Hớn, thì Quang-Võ đã khởi nghĩa mà dẹp an, dựng nên xã-tắc lại. Nay Tào-Tháo lại lộng quyền làm dữ lắm ; giết bà Hoàng-hậu thì tội ác đã đầy đầy. Đến bây giờ con của Tháo là Phi, lại làm dữ hơn nữa, cướp giật ngôi vua. Vì vậy cho nên bá quan đều gọi là nghiệp nhà đã nghiêng nghèo, ép tôi phải lên ngôi mà nối nghiệp Hớn-trào, dựng có dẹp loạn cứu dân. Song le xét tôi là người không đức thì làm Đế-vương không đáng, cho nên tôi đã hỏi dò khắp hết thứ dân thì đều gọi rằng : Mạng trời chẳng nên không chịu, nghiệp nước chẳng nên dễ hư, bốn biển chẳng nên không vua, hết thấy ai ai đều trông cậy một minh lói mà thôi, cho nên tôi, một là sợ mạng trời, không dám cãi, hai là sợ sự nghiệp ông bà phải hư, nên phải chọn lựa ngày lành dâng đàn mà tế cáo, dâng lễ đại-ấn Hoàng-đế, mà sửa trị bốn phương, cúi xin thánh thần phù hộ cho cơ nghiệp lâu dài. »

Đọc văn tế rồi. Khổng-Minh đứng ngọc-tử cho Hớn-trung-vương. Hớn-trung-vương nói : « Tôi không tài đức gì, xin chọn người có tài đức mà tôn. » Khổng-Minh tâu rằng : « Chúa-thượng dẹp an bốn biển, công đức khắp trong thiên-hạ, mà lại là dòng tôn thất nhà Hớn, thì đáng lên đế-vị lắm. Vả lại tế cáo trời đất rồi còn nhường cho ai dặng ? » Văn võ bá quan đều tung hô vạn tuế. Triều bài xong rồi, bèn cải niên hiệu là Chương-võ-ngươn niên, lập Ngô-thị làm Hoàng-hậu Lưu-Triệu làm Thái-tử, phong

không nghe. Vậy các ông hãy theo tôi đến giáo-trường mà can gián. » Bá quan nghe theo. Khổng-Minh bèn dẫn bá quan đến giáo-trường mà tâu với Tiên-chúa rằng : « Bệ-hạ mới lên ngôi chưa bao lâu, nếu muốn đánh Bắc-Ngụy đặng mà nêu nghĩa cả cho thiên-hạ, thì nên đi, còn như đánh Đông-ngô thì Bệ-hạ sai một viên thượng-tướng nào đó, cầm binh qua đánh củng đặng, lựa là phải ngự giá thân chinh mà làm chi ? » Tiên-chúa thấy Khổng-Minh và quần-thần can gián lắm thì trong lòng cũng muốn nghe theo, xảy đâu có quân vào báo rằng : « Có Tây-hương-hầu Trương-dực-Đức mới về. » Tiên-chúa khiến triệu vào. Phi vào đến nhà điền-vỏ, quì mọp dưới đất ôm lấy chơn Tiên-chúa mà khóc oà. Tiên-chúa cũng khóc theo. Phi tâu rằng : « Nay Bệ-hạ làm vua, trong thế khi Bệ-hạ đã quên lời thề nguyện nơi vườn đào rồi, cho nên không muốn báo thù cho nhị-kha tôi. » Tiên-chúa nói « Vì các quan can gián quá, cho nên chưa quyết. » Phi nói : « Các quan có biết lời ngày trước ở đâu? Nếu Bệ-hạ không chịu đi. Thôi, để tôi liều mình mà báo thù cho nhị-kha tôi như trả thù không đặng, thà tôi chịu thác theo, không còn thấy Bệ-hạ nữa. » Tiên-chúa nói : « Thôi, để trăm đi với khanh, vậy khanh hãy đem bốn bộ binh mà đi theo đường Ba-tây, còn trăm đi đường này rồi sẽ gặp nhau nơi Giang-châu, đặng anh em mình đánh Ngô mà báo thù. » Phi vâng lời ra đi. Khi đi thì Tiên-chúa lại dặn rằng : « Văn-trầm đã biết khanh, hễ say rượu thì hay đánh khảo đũa hầu hạ, đánh rồi cũng còn để nó hầu hạ nữa. Làm như vậy là đều mua họa. Vậy từ rày sắp lên phải rộg dung chúng nó, đừng làm như vậy nữa. » Phi lạy từ ra đi.

Ngày thứ Tiên-chúa điếm binh muốn đi thì có quan Học-sĩ là Tần-Bí ra tâu rằng : « Nay bệ-hạ liều mình mà theo nghĩa nhỏ, ấy là đều người xưa không chịu khen, xin Bệ-hạ xét lại. » Tiên-chúa nói : « Văn-Trường với trăm là một bọc, nghĩa cả sờ sờ, trăm nữ quên sao ? » Tần-Bí cứ quì mọp không dậy, lại tâu rằng : « Nếu Bệ-hạ không nghe lời tôi, tôi e có điều rồi. » Tiên-chúa nghe nói cả giận mà rằng . « Trăm mới muốn khởi binh, sao người dám nói điều bất tường như vậy? » Bèn khiến quân dẫn ra chém. Lúc

dẫn ra thì Tần-Bí mặt không đổi sắc, nó ngoái lại mà nói với Tiên-chúa rằng : « Tôi chết đây không tiếc gì, tiếc cho cơ nghiệp của Bệ-hạ mới dựng ra mà đã gần hư hại rồi ! » Các quan hay dặng, đều đến can gián. Tiên-chúa nói : « Thôi, hãy cầm tù nó lại đó, chờ trẫm về đây rồi sẽ hay. » Khổng-Minh hay dặng, bèn dựng biểu mà xin cho Tần-Bí.

Lời biểu rằng :

« Đã biết rằng Đông-ngô làm chước quỷ mà lấy Kinh-châu, làm cho sa tướng-tinh nơi sao Ngưu sao Đẩu, gây thiên trụ nơi đất Kinh đất Tương, nông nổi dường ấy thiệt cũng khó quên. Song còn nghĩ vì làm hư nghiệp Hớn, là tội bởi Tào-Tháo, chớ không phải là tại Tôn-Quyền. Nếu đẹp Ngụy cho dặng, thì Ngô ắt phải dẫu. Xin Bệ-hạ nghe theo Tần-Bí, dưỡng sức quân-sĩ, dặng mà phạt Ngụy. Ấy là xã tắc may lắm. »

Tiên-chúa xem rồi quăng tờ biểu ấy xuống đất mà rằng : « Ý trẫm đã quyết, đừng ai can nữa. » Bèn hạ chỉ cho Thừa-tướng là Gia-các-Lượng bảo phò Thái-tử mà giữ Đông-xuyên và Tây-xuyên ; Mả-Siêu và Mả-Đại giúp Ngụy-Giên giữ Hớn-trung, mà cự với binh Ngụy ; lại khiến Triệu-Vân đi hậu-tập, mà đốc suất lương thảo, Huynh-Quyền và Trình-Kỳ làm Tham-muru, Mả-Lương và Trần-Chấn thì coi việc thơ từ, Huynh-Trung làm tiền-bộ tiên-phong, Phùng-Tập và Trương-Nam làm phó-tướng, Phó-Đồng và Trương-Dực làm Trung-quân-hiệu-húy, Triệu-Dung và Liêu-Thuần làm Hiệp-hầu, tướng Tây-xuyên hết thủy cộng là vài trăm viên. Còn binh Tây-xuyên và binh Phiên hết thủy là bảy mươi lăm muôn. Chọn ngày xuất sự là ngày *Bính-dần*, tháng bảy năm *Chơn-vỏ-ngươn-niên*.

Nói về Trương-Phi khi về đến Ba-tây truyền lệnh cho tam quân làm cờ trắng, giáp trắng nội ba ngày cho rồi, dặng đề tang mà đánh Đông-ngô. Lúc ấy có tên tướng chót hệt là Phạm-Cương và Trương-Đạt vào thưa rằng : « Cờ trắng giáp trắng mà làm gấp lắm như vậy thì làm không kịp, xin hoãn ít ngày nữa mới dặng. » Trương-Phi

cả giận mà rằng : « Ta gấp báo thù cho mau, muốn cho nội ngày mai đi cho tới chỗ nghịch tặc ấy. Sao bay dám cãi lệnh ta ? » Nói rồi liền kêu quân bắt hai người ấy treo lên mà đánh năm chục roi. Đánh rồi ra điếm mặt hai tướng ấy mà rằng : « Nội trong ba ngày nữa phải làm cho rồi, nếu trễ thì tao chém hai đứ bay mà răn chúng. » Đánh thối hai người ấy ra máu đầy miệng. Về đến trại thì Phạm-Cương thương nghị với Trương-Đạt rằng : « Ngày nay bị đòn ức như vậy, chúng ta tính thế nào ? » Phạm-Cương nói : « Tánh lão nóng như lửa đốt, nếu ba ngày mà không rồi, ắt là chúng ta không còn sống đâu. » Trương-Đạt nói : « Nếu để lão giết ta, chi bằng ta giết lão trước đi thì hay hơn. » Phạm-Cương nói : « Lại gần lão sao dặng mà giết ? » Trương-Đạt nói : « Nếu số hai đứ ta khỏi chết vì tay lão, thì khiến cho đêm nay lão say, còn số ta chết thì lão không say. » Hai người thương nghị xong rồi thì chờ cơ mà làm.

Nói về Trương-Phi đêm ấy nằm không yên, bèn kêu bộ-tướng mà hỏi rằng : « Không biết ý gì đêm nay ta ngủ không an giấc ? » Bộ-tướng nói : « Ấy tại Quân-hầu thương nhớ Quang-Công, cho nên mới có như vậy. » Phi nghe nói thì khiến người đem rượu lại mà uống với bộ-tướng ấy. Uống đến say mềm nằm ngủ trong trướng.

Lúc ấy Phạm - Cương, Trương - Đạt thăm dặng tiếng tức ấy, thì giắt đao vắn lên vào trướng nói đối với kẻ hầu-hạ rằng : « Có việc cơ mật muốn vào mà báo. » Bước vào thấy Trương - Phi đương nằm, mắt thì mở, râu thì dựng ngược lên. Hai tướng ấy thấy vậy không dám xuống tay. Đến chừng nghe Trương-Phi ngáy om sòm, mới bước lại gần, rút đao mà đâm vào bụng Trương-Phi. Phi hét lên một tiếng lớn, liền tắc hơi. Lúc ấy đã dặng năm mươi lăm tuổi. Người sau có làm thơ mà than rằng :

*An-Hỉ ngày xưa đánh Đốc-Bưu,
Hoàng-cân dẹp hết giúp Viêm-Lưu,
Hỗ-bao ải nạn danh tiên chấn,
Trương-bản cầu kia nước nghịch Lưu,*

*Tài bắt Nghiêm-Nhan an cõi Thục,
Tri hơn Trương-Hấp định Trung-châu,
Đánh ngô chưa dựng mình đà thác.
Ngàn thuở Ba-tây để tiếng sầu.*

Nói về Phạm-Cương và Trương-Đạt cắt thũ-cấp Trương-Phi, rồi đi với vài mươi người tùy tùng mà qua đầu Đông-ngô nội đêm ấy.

Rạng ngày quân-sĩ hay dặng đăm binh đuổi theo, mà theo không kịp. (Lúc ấy có bộ-tướng là Ngô-Bang nguyên ở bên Kinh-châu đến ra mắt Tiên-chúa. Tiên-chúa cho làm Nha-môn-tướng, sai ra Ba-tây mà giúp Trương-Phi.) Ngô-Bang lật-đật làm biểu chương mà tâu cho Thiên-tử hay. Rồi khiến con trai lớn của Trương-Phi là Trương-Bào sắm quan quách mà tâu liệm. Bào lo việc ấy rồi, đến ra mắt và báo cho Tiên-Chúa hay. Lúc ấy Tiên-chúa đã định ngày khởi binh. Các quan và Khổng-Minh đều đưa ra khỏi mười dặm mới trở lại. Khổng-Minh về đến Thành-đô thì mặt buồn dầu dầu mà nói với các quan rằng : « Nếu lúc này mà Pháp-Chánh còn, thì can Hoàng-thượng mới dặng. »

Nói về Tiên-chúa, đêm ấy nằm ngồi không yên, bước ra xem thiên-văn thì thấy phía tây-bắc có một vì sao lớn bằng trượng cái đầu vùng sa xuống đất. Tiên-chúa sanh nghi, sai người trở lại hỏi Khổng-Minh. Khổng-Minh trả lời lại rằng : « Ấy là điềm hao hết một viên thượng-tướng, nội ba ngày nữa sẽ có tin. » Tiên-chúa thấy Khổng-Minh trả lời như vậy, thì đình binh lại mà nghe tin.

Ngày thứ nội-thị vào tâu rằng : « Có sứ của Ngô-Bang là bộ tướng của Trương-tướng-quân sai đăm biểu đến. » Tiên-chúa nghe tâu liền dậm chơn mà rằng : « Ôi ! Tam-dê còn gì đâu ! » Đến chừng sứ đăm biểu đến thì quả là tin dữ của Trương-Phi. Tiên-chúa xem rồi liền khóc rống lên, té nhào xuống đất, bất tỉnh như sự. Các quan xúm lại cứu, giây lâu mới tỉnh lại.

Ngày thứ có quân báo rằng : « Có một đạo binh kéo đến. » Tiên-chúa bước ra mà xem thì thấy Trương-Bào

mặc áo trắng giáp trắng xuống ngựa qui khóc và tâu rằng :
« Phạm-Cương và Trương-Đạt đã giết cha tôi đem tẩu-cấp
qua đầu Đông-ngô rồi. » Tiên-chúa thấy Trương-Bào lại
càng khóc thêm nữa. Từ ấy cơm cháo đều không ăn.
Quần-thần can rằng : « Bệ-hạ đã muốn báo thù cho hai
em, sao còn làm cho hao tổn mình rỗng như vậy ? » Tiên-
chúa thấy quần-thần can gián thì phải ăn cơm. Lại nói
với Trương-Bào rằng : « Cháu muốn đi với Ngô-Bang đem
bôn-bộ binh làm tiên phong mà báo thù cho cha cháu
chăng ? » Trương-Bào tâu rằng : « Một là vì nước, hai là
vì cha, tuy muốn thác tôi cũng không từ. » Tiên-chúa vừa
muốn sai Trương-Bào tấn binh, quân lại vào báo nữa
rằng : « Có một đạo binh kéo đến nữa. » Tiên-chúa khiến
người ra xem, giây phút đặc Quang-Hung vào, Hưng cũng
mặc áo trắng vào qui mọp mà khóc rống.

Khi Tiên-chúa thấy mặt Quang-Hung thì nhớ đến
Quang-Công, vùng khóc rống lên. Chư-tướng đều can
gián. Tiên-chúa nói : « Trẫm nhớ thuở nghèo hèn, thì
kết nghĩa với Quang, Trương; thề đồng sống thác với
nhau. Nay trẫm đã làm Thiên-tử, lẽ thì lúc này là lúc
hưởng giàu sang với hai em, té ra hai em đều không còn.
Nay trẫm thấy hai cháu tui càng thêm đứt ruột ! » Nói rồi
lại khóc nữa. Các-tướng nói với Quang-Hung, Trương-
Bào rằng : « Hai vị Tiểu-tướng-quân hãy lui ra, kẻo mà
Hoàng-thượng thấy mặt thì khóc hoài. » Hai người đều
lui ra. Các-tướng tâu rằng : « Bệ-hạ tuổi đã sáu mươi rồi,
không nên thương khóc lắm như vậy. » Tiên-chúa nói :
« Nay hai em đều thác, trẫm còn sống làm chi ? » Nói rồi
thì vấp đầu xuống đất mà khóc hoài. Các tướng thương
nghị với nhau rằng : « Nay Thiên-tử ngự giá thân chinh
mà khóc hoài cả ngày, thì bất lợi lắm. » Trần-Chấn nói :
« Tôi nghe trên núi Thanh-thành-sơn, có một người ở ẩn,
họ Lý tên Ý; người đồn ông già ấy đã ba trăm tuổi rồi;
biết trước việc lành dữ sống thác hết. Vậy chúng ta phải
tâu cùng Thiên-tử, dặng cho người vời ông già ấy mà hỏi
việc lành dữ thế nào. » Các tướng đều vào tâu với Tiên-
chúa. Tiên-chúa nghe theo. Bèn sai Trần-Chấn đem chiếu
đến Thanh-thành-sơn mà triệu Lý-Ý, Trần-Chấn vâng lệnh

đến Thanh-thành-sơn, có người trong làng dắt đến chỗ Lý-Ý ở, thì có một Tiễn-đồng ra rước mà hỏi rằng : « Ông có phải là Trần-Chấn chăng ? » Trần-Chấn cả kinh mà rằng : « Tiễn-đồng sao lại biết tên tôi ? » Tiễn-đồng nói : « Hôm qua thầy tôi có nói : nói ngày nay có Trần-Chấn đem chiếu chỉ đến triệu thầy tôi. » Trần-Chấn nói : « Quả là thần tiên, người đồn thiệt không sai. » Bèn đi với Tiễn-đồng vào ra mắt Lý-Ý mà trao lời chiếu-mạng của Thiên-tử cho Lý-Ý xem. Xem rồi Ý cứ từ chối hoài, không chịu đi. Trần-Chấn nói : « Thiên-tử ước ao lắm xin chớ từ. » Lý-Ý thấy nói lắm mới chịn đi. Đến nơi vào ra mắt Tiên-chúa, thấy Lý-Ý tóc bạc, mặt còn trẻ, biết là không phải người phạm, thì đãi cách trọng hậu. Lý-Ý tâu rằng : « Tôi là một đứa già, ở chốn thâm-sơn cùng cốc, không tài nghệ gì hết, chẳng hay Bệ-hạ vời đến có chuyện chi chăng ? » Tiên-chúa nói : « Vả trẫm với Quang, Trương, kết làm sanh tử chi giao đã ba mươi năm, nay hai em đều bị hại, cho nên trẫm cầm binh ra báo thù, song chưa biết lãnh dữ thể nào, xin người mách bảo. » Lý-Ý tâu rằng : « Ấy là số trời, biết sao dặng ? » Tiên-chúa hỏi hoài. Lý-Ý mới xin giấy mà vẽ binh mã khi giới tới bốn chục tờ. Vẽ rồi thì xé hết, lại vẽ một hình người rất lớn, nằm ngửa nơi trên đất, lại vẽ một người đào đất mà chôn, trên tờ giấy ấy lại có đề một chữ *Bạch*. Vẽ rồi bèn lại tạ mà đi. Tiên-chúa không bằng lòng, nói với quần-thần rằng : « Ấy là ông già khùn, có nên tin ở đâu ? » Bèn bảo đốt giấy ấy hết. Rồi truyền quân ra đi. Trương-Bào vào tâu rằng : « Nay quân-mã của Ngô-Bang đã đến rồi. Xin Bệ-hạ cho kẻ tiểu-thần làm Tiên-phong. » Tiên-chúa khen dặng, bèn trao ấn Tiên-phong cho Trương-Bào. Bào vừa muốn lãnh ấn, xảy có một tiểu-tướng ra nói lớn rằng : « Trương-Bào, phải để ấn lại cho ta. » Bào xem ra, tướng ấy là Quang-Hưng. Bèn trả lời rằng : « Ta đã phụng chiếu rồi. » Hưng nói : « Mi có tài chi mà lãnh chức ấy ? » Bào nói : « Sao lại không ? » Ta học đủ võ nghệ, lại bắn không trật một mũi. » Tiên-chúa nói : « Ừ, trẫm cũng muốn biết hai cháu hay dữ thể nào. » Bèn khiến quân-sĩ cầm một cây cờ cách một trăm bước, có vẽ

hường-tiêm cho Trương-Bào bắn. Bào bắn ba mũi đều trúng hương-tiêm. Ai ai đều khen. Lúc ấy có một bầy nhạn bay ngang qua. Quang-Hung cầm cung ra mà rằng : « Bắn trúng hương-tiêm, không lấy chi làm giới, để tôi bắn nhăm con chim nhạn thứ ba cho mà xem. » Nói rồi thì bắn chim nhạn thứ ba rớt xuống liền. Các quan thấy vậy đều khen dồi. Trương-Bào că giận, nhảy lên ngựa hươi xà-mâu của Trương-Phi mà nói lớn tiếng rằng : « Mi dám ra đây thi-võ với ta chăng ? » Quang-Hung cũng lên ngựa hươi đao mà rằng : « Mi hươi xà-mâu, ta lại không biết hươi đại-đao hay sao ? » Hai tướng xốc lại, muốn đánh với nhau. Tiên-chúa nạt rằng : « Hai đứa bay không dặng vô lễ. » Trương-Bào và Quang-Hung đều xuống ngựa, bỏ binh-khí quì mọp mà chịu tội. Tiên-chúa nói : « Từ trăm kết sanh tử chi giao với cha bay, tuy là khác họ, tình đồng ruột thịt, hai đứa bay cũng là nghĩa anh em với nhau, lẽ thì đồng tâm hiệp lực, đều trả thù cha mới phải, có đâu lại tranh cạnh với nhau làm cho hư nghĩa lớn. Ấy là tang cha chưa bao lâu, mà còn làm như vậy, huống chi là ngày sau. » Hai người đều lạy mà chịu tội. Tiên-chúa hỏi rằng : « Vậy chớ hai đứa bay đứa nào lớn hơn ? » Bào tâu rằng : « Tôi lớn hơn Quang-Hung một tuổi. » Tiên-chúa nói : « Vậy thì Quang-Hung phải kêu Trương-Bào bằng anh. » Hai người vâng mạng, liền bẻ tên mà thề với nhau. Tiên-chúa hạ chiếu phong cho Ngô - Bang làm Tiên-phong, còn Quang-Hung, Trương-Bào đều làm Hộ-giá. Nội ngày kéo binh thẳng qua Đông-ngô.

Nói về Phạm-Cương, Trương-Đạt đem thủ-cấp của Trương-Phi mà dâng cho Ngô-hầu và kê hết đầu đuôi, Ngô-hầu nghe rồi, bèn nói với các quan rằng : « Nay Huyền-Đức lên ngôi Hoàng-đế rồi, đem bảy chục muôn binh, ngự giá thân chinh, oai thế rất mạnh, các quan toan liệu thế nào ? » Các quan nghe bởi đều lấy mắt nhìn nhau không nói chi cả, Gia-các-Cần thưa rằng : « Tôi bướng lộc chúa đã lâu, không lấy chi mà trả. Nay tôi xin liệu mình qua đó phân trần lợi hại cho Thục-chúa nghe, dặng mà hai uớc giao hòa, đồng đánh Tào-Phi. » Quyền cả mừng, sai Gia-các-Cần qua nói cho Tiên-chúa bãi binh.

Ấy là :

*Hai nước tranh nhau sai sứ đến,
Một lời khó giải uổng công phu.*

Muốn biết việc ra thế nào, hãy xem hồi sau phân giải.

ĐỆ BÁT THẬP NHỊ HỒI

*Tôn-Quyền đầu Ngụy lãnh cứu-tích,
Tiên - chúa dẹp Ngô thưởng Lục - quân.*

Năm chương-vỏ nguơn-niên tháng tám. Tiên-chúa đem binh đến Qui-châu, đóng trại nơi Bạch-đế-thành. Lúc ấy đạo binh Tiên-phong, đi đã đến mé sông rồi. Xảy có nội-thị vào báo rằng : « Có sứ bên Ngô là Gia-các-Cần đến. » Tiên-chúa dạy dừng cho vào. Huỳnh-Quyền can rằng : « Vả em của Gia-các-Cần đương làm Thừa-lương nước ta, va có việc nay va đến đây, sao Bệ-hạ lại tuyệt di ? Xin cho va vào coi va nói lẽ nào, như đáng nghe thì nghe, còn không đáng nghe thì ta mượn miệng va mà nói nhẩn qua với Tôn-Quyền, cho biết rằng mình vẫn tội đáng. » Tiên-chúa nghe theo, triệu Gia-các-Cần vào. Cần qui mọp nơi đất. Tiên-chúa hỏi : « Tử-Du đến đây, có việc gì chẳng ? » Cần tâu rằng : « Em tôi thờ Bệ-hạ đã lâu, cho nên tôi mới dám đến đây mà tâu về việc Kinh-châu : Nguyên lúc trước Quang-Công ở Kinh-châu thì Ngô-hầu đã cầu thân dôi ba phen, mà Quang - Công không chịu. Đến sau Quang-Công đi đánh Trương-dương thì Tào-Tháo thường khiến người đem thư qua, mà giục cho Ngô-hầu lấy Kinh-châu, song Ngô-hầu cũng không chịu. Vì Lữ-Mông không thuận với Quang-Công, cho nên va lên mà làm ra nỗi này. Nay Ngô-hầu ăn năn chông kíp. Ấy là tội của Lữ-Mông, không phải là tội của Ngô-hầu đâu. Vả lại Lữ-Mông thác rồi thì thù ấy cũng đã hết. Còn bấy lâu thì Tôn-phu-nhơn muốn về bên này lắm, cho nên Ngô-hầu sai tôi qua xin đưa Phu-nhơn về bên này, bắt mấy tên tướng đầu mà nạp và trả Kinh-châu lại, giao hảo với nhau, đừng có đánh Tào-Phi mà răn tội thoán nghịch. » Tiên-chúa cả giận mà rằng : « Bên Đông-ngô đã hại em trăm, bây giờ người

còn tới đây mà nói xảo ngôn sao ? » Cần tâu rằng : « Xin để cho tôi luận đều nặng, nhẹ, lớn, nhỏ, cho Bệ-hạ nghe. Vả Bệ-hạ là người tôn-tộc của nhà Hớn, nay nhà Hớn bị Tào-Phi thoán vị, mà Bệ-hạ không lo trả thù, lại để mà trả thù cho anh em khác họ ; ấy có phải là bỏ nghĩa lớn mà theo nghĩa nhỏ chẳng ? Còn Trung-nguyên là nơi cõi giữa, hai đô đều là chỗ nhà Hớn dựng nghiệp xưa kia, mà Bệ-hạ không lấy, lại để mà giành Kinh - châu hoài ; ấy có phải là bỏ nặng mà theo nhẹ chẳng ? Cả và thiên - hạ đều tưởng là Bệ - hạ lên ngôi đặng mà khôi phục giang-san cho nhà Hớn. Nay Bệ-hạ không nói đến Ngụy, lại đem binh mà đánh Ngô, tôi dám chê Bệ - hạ đều ấy. » Tiên - chúa cả giận mà rằng : « Thù của em trăm đó là không đội trời chung, chừng nào trăm chết thì mới bãi binh. Nếu trăm không vị tình Thừa-tướng thì chém người rồi. Vậy trăm tha cho người về mà nói với Tôn - Quyền, bảo phải gọi đầu cho sẵn mà chịu chết chém. » Cần thấy Tiên-chúa không nghe thì từ giả mà về Giang-đông.

Nói về Trương - Chiêu vào thưa với Tôn - Quyền rằng : « Gia - cát - Cần thấy binh Thục mạnh thế, cho nên giả đi giảng hòa đặng bỏ Ngô mà đầu Thục, Va đi lần này đây ắt là không về. » Tôn-Quyền nói : « Ta với Tữ-Du có lời thề, sống thác không đổi dạ. Ta không phụ Tữ-Du thì Tữ-Du cũng không phụ ta. Ngày trước Không-Minh ở lại, thì Tữ-Du thưa rằng : « Em tôi đã thờ Huyền-Đức rồi, nghĩa không nên hai lòng ; em tôi không nên ở đây, cũng như tôi không nên qua bên. Lời ấy đã thấu đến thần minh, ngày nay va để chịu đầu Thục đâu ? Ta với Tữ-Du thiết là thân giao không ai nói cho ly giảng đặng. » Đương nói như vậy, xãy có quân báo nói : « Gia-cát-Cần về. » Quyền hỏi Trương-Chiêu rằng : « Sao, ta nói nhầm chẳng ? » Trương-Chiêu mặc cỡ lui ra. Cần vào ra mắt Tôn-Quyền mà nói chuyện Tiên-chúa không chịu hòa. Quyền cả kinh mà rằng : « Nếu vậy thì Giang-đông khốn rồi ! » Có một người ra thưa rằng : « Tôi có một kế, giải cái khốn này đặng. » Quyền xem lại người ấy là Triệu-Tur, bèn hỏi rằng : « Đức-Đô có kế chi ? » Triệu-Tur thưa rằng : « Vả Chúa-công hãy làm một lời biểu, đặng tôi đi sứ, qua ra

mắt vua Ngụy là Tào-Phi mà tỏ bày đều lợi hại, dặng khiến Ngụy đem binh qua đánh Hớn-trung thì binh Thục phải khốn.» Quyền nói : « Kẽ ấy cũng hay, nhưng mà khanh làm làm sao cho đừng thất thể diện Đông-ngô thì mới dặng.» Triệu-Tur thưa : « Nếu có sai sây thì tôi nhào xuống sông mà chết cho rồi, còn mặt mũi nào dám thấy người Giang-đông nữa ? » Quyền cả mừng, bèn làm biểu xưng mình là tôi của Tào-Phi. Rồi sai Triệu-Tur qua Hứa-dô, mà ra mắt Giả-Hủ và các quan.

Ngày mai Tào-Phi lâm trào. Giả-Hủ tâu rằng : « Nay có Đông-ngô sai Triệu-Tur qua dưng biểu. » Tào-Phi cười rằng : « Ấy là muốn cho bên Thục lui binh đó.» Bèn khiến Triệu-Tur vào. Triệu-Tur vào lạy mà dặng lời biểu lên. Phi xem rồi bèn hỏi rằng : « Ngô-hầu là chúa thể nào ? » Triệu-Tur tâu rằng : « Người là chúa thông minh hơn tri hùng lược đó.» Phi cười rằng : « Khanh khen chi cho thái quá đi vậy ? » Tur tâu rằng : « Không phải khen cho thái quá đâu. Ngô-hầu tôi nạp dụng Lỗ-Túc trong khi chưa có danh gì, ấy là thông đó ; Lữ-Mông ở theo quân thứ, người lại rút ra mà dùng, ấy là minh đó. Bắt dặng Vu-Cấm mà không nở giết, ấy là hơn đó ; lấy Kinh-châu không công đánh, ấy là tri đó ; chiếm cứ Tam-giang mà tranh thiên-hạ, ấy là hùng đó ; nay chịu khuất hạ Bệ-hạ đây, ấy là lược đó. Lấy mấy đều đó mà luận, có phải là Ngô-hầu gồm đủ sáu đều chăng ? » Tào-Phi hỏi : « Ngô-hầu có biết học chăng ? » Tur tâu rằng : « Ngô-hầu đánh thủy thì quản nổi một muôn chiến thuyền, còn đánh bộ thì cầm dặng một trăm muôn binh, dùng người hiền, trọng người tài, chi giữ kinh lược, còn có khi rảnh thì xem sách truyện mà tóm rút đại lược, chớ không phải như mấy chủ thơ sanh, cứ tầm-chương trích cú mà thôi đâu. » Phi hỏi : « Trẫm muốn đánh Ngô nên chăng ? » Tur tâu rằng : « Hễ nước lớn đánh dẹp thì nước nhỏ ngăn ngừa. » Phi hỏi : « Ngô sợ Thục chăng ? » Tur tâu rằng : « Có binh giáp cả trăm muôn, lại có sông Giang sông Hớn làm ngăn, còn sợ gì nữa ? » Phi nói : « Bèn Đông-ngô như khanh vậy, dặng mấy người ? » Tur tâu rằng : « Thông minh hẳn dạt ấy chừng tám chín mươi người, còn như bực tôi thì

biết bao nhiêu mà kể. » Phi than rằng : « Khanh đáng gọi là sứ trứ phương, bất nhục quân mạng. » Bèn hạ chiếu khiến quan Thái-thường-khanh là Hình-Trình đem qua Ngô phong cho Tôn-Quyền làm Ngô-vương, lại ban thêm cữu-tích nữa. Triệu-Tur tạ ơn mà ra. Lưu-Huê can Tào-Phi rằng : « Nay Tôn - Quyền sợ Thục, cho nên đến xin đầu. Vả Ngô với Thục mà giao binh với nhau, thiệt là trời làm hại cho Ngô đó. Theo ý tôi tưởng thì Bệ-hạ nên sai tướng đem binh qua sông mà lấy Ngô, làm như vậy thì Thục đánh ngoài, Ngụy đánh trong, nội mười ngày thì Ngô phải mất, Ngô mất thì Thục mồ côi, xin Bệ-hạ toan cho sớm. » Phi nói : « Tôn-Quyền đã chịu đầu, nếu trẫm còn đánh, ấy là ngăn lòng thiên-hạ muốn đầu, chi bằng chịu cho đầu thì hơn. » Lưu-Huê lại tâu rằng : « Tuy Tôn-Quyền giới mặc lòng, song va là Phiêu-kị-tướng-quân Nam-xương-hầu của nhà Hôn mà thôi, quan nhỏ thì thế ít, ít thì va còn có lòng sợ Trung-nguyên. Nếu phong vương cho va thì sức Bệ-hạ có một bức mà thôi. Nay Bệ-hạ thấy va đầu gối mà phong vương cho va, ấy là thêm vây cho cọng đó. » Phi nói : « Không phải, trẫm không giúp Ngô, cũng không giúp Thục, chờ cho Ngô, Thục đánh với nhau, mất một nước, còn một nước, khi ấy sẽ đánh, có khó gì đâu ? Thôi, ý trẫm đã quyết, khanh chớ nhiều lời. » Bèn khiến Thái-thường-khanh đi với Triệu-Tur mà qua Giang-đông.

Nói về Tôn-Quyền hội bá quan mà thương nghị mưu kế cự với binh Thục. Xảy có quân báo rằng : « Có sứ của vua nhà Ngụy, sai qua phong vương cho Chúa-công. » Tôn-Quyền nghe báo muốn ra xa xa mà tiếp sứ. Cố-Ung can rằng : « Chúa-công phải tự xưng là Thượng-tướng-quân Cửu-châu-bá mà thôi. Chớ không nên lãnh tước vương của vua Ngụy đâu. » Quyền nói : « Thuở xưa kia Bái-Công cũng chịu phong với Hạng-Võ, thì người cũng nường thời vậy, sao ta lại từ ? » Bèn khiến các quan ra thành mà nghinh tiếp. Hình-Trình ý mình là sứ nước lớn, vô đến cửa thành còn chưa chịu xuống xe. Trương-Chiêu thấy vậy cả giận nói lớn tiếng rằng : « Lễ thì chủ nơi kính, phép thì chủ nơi nghiêm, mà ông dám tự-tôn như vậy, hay là nói bên Giang-đông không có gươm đao chi hết

sao? » Hình-Trình biết lời, vội vã xuống xe ra mặt Tôn-Quyền, rồi đồng vào thành. Khi dương đi, xảy có người đi sau xe vung khóc lớn lên mà rằng: « Vi chúng ta không ra sức dẹp Ngụy, mà trừ Thục đặng, để cho chúa mình đầu Ngụy mà lãnh tước như vậy, thiệt là nhục lắm.» Chúng xem lại người khóc đó là Từ-Thạnh. Hình-Trình nghe khóc liền than rằng: « Quan-văn như vậy, quan-võ như vậy thì Giang-đông thua người có lâu ở đâu? » Vào thành rồi, Tôn-Quyền lãnh tước, bèn sai người đem châu báu qua dâng cho Tào-Phi mà tạ ơn. Xảy đâu có quân báo rằng: « Lưu-Bị đem đại binh của mình, và hai muôn binh của Sa-ma-Kha; cùng hai đạo binh của Đổ-Lộ và Lưu-Minh ở Đông-Khê, thủy bộ đều đi một lượt, oai thế rất lớn, binh thủy thì đi tới Vu-khâu, binh bộ thì đi đến Tỷ-qui rồi.» Lúc ấy bên Ngụy tuy là phong vương cho Tôn-Quyền mặc lòng, song không chịu giúp binh, cho nên Tôn-Quyền căm kinh, nhóm các quan mà hỏi rằng: « Binh Thục mạnh lắm, biết tính thế nào? » Ai ai đều làm thinh. Quyền than rằng: « Châu-Lang thác rồi thì có Lỗ-Túc, Lỗ-Túc thác rồi thì có Lữ-Mông, nay Lữ-Mông thác rồi, thì còn ai đâu mà lo với ta? » Than vừa dứt lời, xảy có một viên tiều-tướng ra qui mà thưa rằng: « Tuy tôi còn nhỏ mặc lòng, mà binh thơ tôi đã biết hết, xin cho tôi lãnh vài muôn binh ra trừ binh Thục cho.» Quyền xem ra tướng ấy là Tôn-Huờn. (Nguyên Tôn-Huờn đây tự Vô-thúc là con của Tôn-Hà. Hà gốc là họ Du, vì có công nên Tôn-Sách thương cho theo họ Tôn, có bốn người con trai, mà Tôn-Huờn đây là lớn hơn hết. Vả lại Tôn-Huờn văn võ đều thông, cho nên Tôn-Quyền cũng ưa lắm. Lúc ấy mới có hai mươi lăm tuổi đương làm chức Đô-húy.) Tôn-Quyền nói: « Người có kế chi mà trừ đặng? » Tôn-Huờn thưa rằng: « Tôi có hai tên đại-tướng là Lý-Dị và Tạ-Sanh, hai tướng ấy sức mạnh muôn người cự không lại, Vậy xin cho tôi vài muôn binh, thì tôi sẽ bắt Lưu-Bị mà nạp.» Tôn-Quyền nói: « Cháu tuy có tài mặc lòng, song còn nhỏ lắm, phải có một tướng theo giúp mới đặng.» Hồ - oai - tướng - quân là Châu - Nhiên ra thưa rằng: « Tôi xin đi với Tiều - tướng - quân, đồng bắt

Lưu-Bị. » Quyền chịu cho. Bèn điếm và thủy và bộ năm muôn, phong cho Tôn-Huờn là Tả-đô-đốc, Châu-Nhiên là Hữu-đô-đốc, nội ngày ấy hưng binh. Xảy có quân thám về báo rằng : « Binh Thục đã đến đóng trại tại Nghi-đô. » Huờn nghe báo bèn đem binh đến mé Nghi - đô mà hạ trại. Lại phân làm một dinh trước và một dinh sau mà cự với binh Thục.

Nói về tướng bên Thục là Ngô - Bang đem binh đến Nghi-đô, nghe có Tôn-Huờn đóng trại mà cự, bèn phi báo cho Tiên-chúa hay. Tiên-chúa cả giận mà rằng : « Thằng con nít như vậy mà lại dám cự với trăm sao ? » Quang-Hung tâu rằng : « Tôn-Quyền đã khiến thằng con nít cầm binh, vậy xin Bệ-hạ chớ sai đại tướng mà làm chi, để tôi lãnh binh ra đánh với nó mà thôi. » Tiên - chúa cho. Quang-Hung vừa muốn ra đi. Trương - Bào ra tâu rằng : « Xin cho tôi đi với Quang-Hung. » Tiên - chúa nói : « Hai cháu đi với nhau thì càng hay, song phải cẩn thận, đừng có tháo thừ. » Hai người đều lạy tạ ra đi, hiệp sức với Tiên-phong mà giàn trận ra. Tôn-Huờn hay binh Thục đến thì cũng ra mà giàng trận. Hai bên đối nhau, Tôn-Huờn đi với Lý-Dị và Tả-Sanh ra đứng nơi dưới cờ, thấy binh Thục có hai viên tiêu-tướng đều mặc giáp trắng, đội mào trắng, cỡi ngựa trắng, một tướng thì cầm cây xà-mâu, một tướng thì cầm cây đại - đao. Trương-Bào nói : « Tôn-Huờn, mi thác bây giờ đây mà mi không biết, cho nên mi còn dám chống trả binh trời. » Tôn-Huờn nói : « Trương-Bào, cha mi đã làm ma không đầu, mà mi còn chưa tổn, dám đến đây mà đòi thác, thiệt là đại lắm. » Trương-Bào cả giận, hươi xà-mâu xốc lại mà đâm Tôn-Huờn. Tả-Sanh ở sau lưng Tôn-Huờn giục ngựa xốc ra cự với Trương-Bào. Đánh đặng ba mươi hiệp. Tả - Sanh thua chạy, Trương-Bào rượt theo, Lý-Dị thấy vậy vỗ ngựa hươi búa xốc ra mà đánh với Trương-Bào đặng hai mươi hiệp, chưa định hơn thua. Tướng bên Ngô là Đàm-Hùng thấy Trương-Bào anh hùng như vậy, e Lý-Dị đánh không lại, bèn bắn lên một mũi tên trúng con ngựa của Trương - Bào, ngựa ấy bị tên chạy tuốt về vòng binh, về chưa tới mà đã té nhào, làm cho Trương-Bào phải rớt xuống đất, Lý-Dị thấy

vậy hươi búa xốc lại chém ngay óc Trương - Bào ; song khi Lý-Dị chạy vừa tới, thì liền bị Quang - Hưng chém một đao đầu rơi xuống đất. Quang-Hưng cứuặng Trương-Bào rồi, thì thừa thế đánh nhau một trận. Binh Ngô cả thua, hai đảng đều gióng chiêng mà thâu quân.

Ngày mai Tôn-Huờn đem binh đến nữa. Trương - Bào và Quang-Hưng đều ra. Hưng đứng trước trận mà kêu Tôn-Huờn ra đánh. Huờn cả giận, hươi đao ra đánh với Quang-Hưng. Đánh đặng ba mươi hiệp, Tôn-Huờn thua, trở về vòng binh, bị Quang - Hưng với Trương - Bào theo riết vô tới dinh, lại có Ngô-Bang, Trương-Nam và Phùng-Tập tiếp theo nữa. Trương-Bào thặng vào Ngô - dinh, gặp Tạ-Sanh thì Trương-Bào đâm một cây xà-mâu liền nhào tốt. Binh Ngô vỡ chạy tứ tán. Binh Thục thặng trận rồi, gióng chiêng thâu binh, điếm binh lại thì không có Quang-Hưng. Trương-Bào cả kinh mà rằng : « Nếu Quang-an-quốc có bề nào, thì ta nguyện không sống một mình. » Nói rồi lên ngựa mà tìm. Đi đặng vài dặm, thì thấy Quang - Hưng về, mà một tay cầm đao, một tay thì cạp nách một tướng còn sống. Bào hỏi rằng : « Bắt sống ai đó vậy ? » Hưng cười mà rằng : « Tôi vào trong đám binh Ngô, gặp thặng cừu-nhơn của anh, tôi bắt nó về cho anh xử. » Bào xem lại tướng ấy, thiệt là Đàm - Hùng bắn lên ngựa mình hôm qua, thì cả mừng, đem về dinh chém đầu lấy huyết mà tế con ngựa đã bị tên đó. Rồi lại sai người báo cho Tiên-chúa hay.

Nói về Tôn - Huờn, hao hết ba tướng là Lý - Dị, Tạ-Sanh, Đàm - Hùng, và nhiều quân - sĩ khác nữa. Lúc ấy Tôn - Huờn thế cùng lực tận, liệu bề chống trả không nổi ; bèn sai người về Đông-ngô mà cứu ứng.

Tướng Thục là Trương-Nam, Phùng-Tập nói với Ngô-Bang rằng : « Nay binh Ngô thất thế rồi, lúc này nên thừa thế mà cướp trại nó. » Ngô-Bang nói : « Tôn-Huờn tuy hao binh tổn tướng mặc lòng, song binh thủy Châu-Nhiên còn ở dưới sông chưa hao bớt gì. Nếu nay ta cướp trại nó, tôi e Châu-Nhiên kéo binh thủy lên đón đường thì tình thế nào ? » Trương-Nam nói : « Việc ấy khó gì. Hãy khiến

Quang-Hưng và Trương-Bào đem năm ngàn binh mà phục nơi hang núi, nếu có Châu-Nhiên đến cứu thì hai đạo binh ấy xốc ra, hai đầu đánh dồn lại, ắt là trọn thắng. » Ngô-Bang nói : « Chi bằng sai ít đũa tiêu-tốt, qua trá hàng mà tỏ việc cướp trại với Châu-Nhiên, dặng cho Châu-Nhiên thấy có lửa thì đem binh đến cứu ; chừng ấy binh phục áp ra mà đánh, ắt là trọn thắng. » Phùng-Tập cả mừng, bèn y theo kế ấy mà làm.

Nói về Châu-Nhiên nghe Tôn-Huờn hao binh tổn tướng, muốn đến cầu cứu. Xảy đâu có vài tên tiêu-tốt đến xin đầu. Châu-Nhiên hỏi, thì tiêu-tốt ấy thưa rằng : « Chúng tôi là quân-sĩ của Phùng-Tập, vì va thương phạt bất minh, cho nên đến mà đầu ngài và xin báo một việc kín. » Châu-Nhiên hỏi : « Việc kín là việc chi ? » Tiêu-tốt thưa rằng : « Đêm nay Phùng-Tập thừa hư đến cướp trại Tôn-tướng-quận, hẹn nhau nổi lửa làm hiệu lệnh. » Châu-Nhiên nghe rồi liền khiến người báo cho Tôn-Huờn hay. (Người báo ấy đi mới tới nửa đường bị Quang-Hưng giết.) Châu-Nhiên lật đật thương nghị đem binh đến tiếp Tôn-Huờn. Bộ tướng của Châu-Nhiên là Thôi-Võ can rằng : « Lời của tiêu-tốt đó không nên tin đâu. Nếu đi đây có sơ sẩy bề nào thì đạo thủy đạo bộ đều bị hại ? Vậy Tướng-quân hãy kiên thủ lấy thủy trại mà thôi, để tôi đi thế cho. » Châu-Nhiên nghe theo, bèn khiến Thôi-Võ đem một đạo binh đi trước.

Đêm ấy Phùng-Tập, Trương-Nam và Ngô-Bang phân làm ba đạo binh kéo đến trại Tôn-Huờn. Bỗng phía nổi lửa lên, binh Ngô cả loạn, đều kiếm đường mà chạy.

Nói về Thôi-Võ, khi đương đi xảy thấy lửa cháy hồi quân đến cho mau. Đi ngang qua núi, xảy đâu trong hang núi tiếng trống vang dậy, bên tả thì có Quang-Hưng, bên hữu thì có Trương-Bào, hai đầu đánh dồn lại. Thôi-Võ cả kinh, vừa muốn giục ngựa mà chạy. Lại gặp Trương-Bào, mới đánh có một hiệp bị Bào bắt sống đem về dinh.

Châu-Nhiên hay dặng việc nguy-cấp ấy, bèn truyền lui thuyền lại năm sáu mươi dặm mà đậu. Tôn-Huờn đem binh thua ấy mà chạy. Khi đương chạy thì hỏi bộ-tướng

rằng : « Trước đây có thành nào chắc chắn và nhiều lương chǎng ? » Bộ-tướng thưa rằng : « Phía chánh Bắc có thành Di-lǎng ; thành ấy đóng binh đǎng. » Tôn-Huờn nghe nói, lật đật đem binh chạy qua thành Di-lǎng. Đi vừa đến thành, xây dǎu Ngô-Bang rượt đến vây phủ bốn phía thành. Còn Quang-Hưng, Trương-Bào giải Thôi-Vỏ về Tỹ-qui. Tiên-chúa cả mừng, truyền đem Thôi-Vỏ ra mà chém. Rồi truyền dọn tiệc mà đãi đǎng tướng-sĩ. Từ ấy oai danh cả dậy làm cho các tướng bên Giang-nam đều vỡ mặt.

Nói về Tôn-Huờn sai người về cầu cứu với Ngô-vương. Ngô-vương cả kinh, kíp triệu quân-thần mà thương nghị rằng : « Nay Tôn-Huờn bị vây nơi Di-lǎng, Châu-Nhiên lại bị thua nữa. Binh Thục thế lớn như vậy, ta tính thế nào ? » Trương-Chiêu tâu rằng : « Nay các tướng tuy qua đời hết nhiều, song còn lại đây cũng hơn mười người, lại sợ gì Lưu-Bị sao ? Xin đại-vương hãy khiến Hàng-Đương làm Chánh-tướng, Châu-Thời làm Phó-tướng ; Phan-Chương đi Tiên-phuông, Lǎng-Thống đi Hậu-tập, còn Cam-Ninh để đi tiếp ứng ; đem mười muôn binh mà cự với Lưu-Bị. » Tôn-Quyền nghe theo lời tâu, bèn khiến mấy tướng ấy y lệnh mà đi cho mau.

Lúc ấy Cam-Ninh đau kiết cũng phải gắng gượng mà từng chinh.

Nói về Tiên-chúa đóng hơn bốn mươi dǎy trại từ Du-giác Kiến-binh liên tiếp đến Di-lǎng, hơn bảy mươi dǎm. Tiên-chúa thấy Quang-Hưng, Trương-Bào thắng trận hoai, thì khen rằng : « Những tướng theo trǎm thuở nay, bây giờ đã già hết, không dùng được nữa ; nay lại có hai cháu đây anh hùng dương ấy thì trǎm có sợ gì Tôn-Quyền ở đâu ? » Khi đương nói, xảy có quân báo rằng : « Có Châu-Thời Hàng-Đương đem binh đến. » Tiên-chúa vừa muốn sai tướng ra đánh. Thị-Thần tâu rằng : « Lão-tướng Huỳnh-Trung đã dǎt năm sáu tên quân qua dǎu Đông-ngô rồi. » Tiên-chúa cười rằng : « Huỳnh-hơn-thǎng có phải là phản thần ở đâu ! Vì trǎm nói lở lời rằng già cả không dùng đǎng, cho nên va không chịu già, muốn ra sức cho trǎm thấy đó. » Nói rồi bèn dạy Quang-Hưng, Trương-Bào

rằng : « Huýnh-hơn-thắng đi đây, ắt là phải thất, vậy hai cháu chớ từ khó nhọc, theo mà giúp va, nếu có thắng chút đỉnh phải giục va trở lại, đừng để cho đến nỗi thất cơ. » Hai tướng lạy từ Tiên-chúa, đem binh theo tiếp Huýnh-Trung.

Ấy là :

*Tướng trẻ hay nêu công báo quốc,
Tôi già cũng có chí trung thần.*

Muốn biết việc ra thế nào vĩa xem hồi sau phân giải»

ĐỀ BÁC THẬP TAM HỒI

*Giữ Giang-khẩu, Thơ-sanh phong Đại-tướng,
Đánh Hô-dinh, Tiên-chúa dặng cứu nhân.*

Năm chương-vỏ thứ hai nhằm tháng giêng, Võ - oai - hậu - tướng - quân là Huýnh-Trung, theo Tiên-chúa mà đánh Ngô, xẩy nghe Tiên-chúa nói ; tướng-già không dụng được nữa ; bèn cầm đao lên ngựa đem theo năm sáu đứa tùy-tùng, thẳng đến dinh Di-lãng. Ngô-Bang, Trương-Nam và Phùng-Tập rước vào mà hỏi rằng : « Lão-tướng-quân đến đây có việc chi chẳng ? » Huýnh-Trung nói : « Từ ta ở Trường-sa mà theo Thiên-tử cho đến nay, thì công khó cũng đã nhiều ; bây giờ tuy ta hơn bảy mươi tuổi mặc lòng, song ta còn ăn hết mười cân thịt, sức còn giương nổi cây cung hai tạ, lại còn cỡi ngựa đi nổi ngàn dặm ; như vậy thì ta có già ở đâu, mà Chúa-thượng lại gọi ta rằng già cả không dùng dặng nữa, nên ta đến đây quyết đánh với Đông-ngô dặng coi ta già hay là không già. » Khi đương nói như vậy xẩy có quân-sĩ vào báo rằng : « Binh Ngô đã đến. » Huýnh-Trung nghe báo, lật dật lên ngựa mà ra trận. Phùng-Tập can rằng : « Lão-tướng-quân không nên đi. » Huýnh-Trung không nghe, giục ngựa ra đi. Ngô-Bang khiến Phùng-Tập đem binh ra tiếp. Huýnh-Trung ra đến tại trận, kêu Phan-Chương ra mà đánh với mình. Phan-Chương khiến bộ-tướng là Sữ-Tích ra đánh, Sữ-Tích khi Huýnh-Trung tuổi già, ra đánh mới có ba hiệp bị Huýnh-Trung một đao liền nhào xuống

ngựa. Phan-Chương cả giận, hươi cây thanh-long-đao của Quang-Công ra đánh với Huỳnh-Trung. Đánh dặng vài hiệp chưa định hơn thua, Phan-Chương liệu bề cự không lại, quất ngựa chạy dài. Huỳnh-Trung thừa thế rượt theo. Đánh nhau một trận, trọn thắng mà về. Về đến nửa đường gặp Quang-Hưng và Trương-Bào. Quang-Hưng nói: « Chúng tôi vâng thánh-chỉ theo tiếp Lão-tướng-quân, mà Lão-tướng-quân đã lập công rồi, ấy vậy xin về cho mau.» Huỳnh-Trung không nghe.

Ngày mai Phan-Chương lại đem binh khêu chiến, Huỳnh-Trung lên ngựa ra trận; Quang-Hưng, Trương-Bào xin theo mà tiếp chiến. Huỳnh-Trung không cho, Ngô-Bang xin đi, Trung cũng không cho, một mình đi với năm ngàn binh ra đánh với Phan-Chương. Đánh chưa dặng vài hiệp, Phan-Chương dụng thế đà-đao, Huỳnh-Trung rượt theo mà kêu lớn tiếng rằng: « Tướng giặc đừng chạy, ta báo thù cho Quang-Công đây.» Rượt theo đến ba mươi dặm, xảy đầu binh phục bốn phía áp ra, bên tả thì có Hàn-Đương, bên hữu thì có Châu-thời, phía trước thì có Phan-Chương, phía sau thì có Lăng-Thống; bốn phía áp lại vây Huỳnh-Trung vào giữa, xảy đầu đông gió nổi lên, Huỳnh-Trung kịp lui lại, thì có Mả-Trung đem binh ra bắn nhằm chỗ vai Huỳnh-Trung. Huỳnh-Trung liền sa xuống ngựa. Binh Ngô thấy Trung bị tên, đều áp lại đánh. Xảy đầu phía sau có hai đạo binh đến, làm cho binh Ngô cả loạn, mà chạy vỡ tan hết, vì vậy Huỳnh-Trung ra khỏi. (Nguyên đạo binh ấy là đạo binh của Quang-Hưng và Trương-Bào đó.) Hai tướng ấy bảo hộ Huỳnh-Trung về đến dinh. Lúc ấy Huỳnh-Trung, tuổi già huyết suy, bị mũi tên ấy đau càng ngày càng nặng. Tiên-chúa bồng thân đến thăm, vỗ lưng Huỳnh-Trung mà rằng: « Lão-tướng-quân mà bị tên đây thiệt là lỗi của trẫm đó.» Huỳnh-Trung tâu rằng: « Tôi là một đũa đồng-phu mà thôi; may gặp Bệ-hạ hậu đãi như vậy, nay tôi đã bảy mươi lăm tuổi thì sống lâu cũng đủ rồi. Xin Bệ-hạ khéo giữ mình rộng dặng mà lo việc Trung-nguyên.» Nói rồi liền bất tỉnh như sự. Đêm ấy Huỳnh-Trung thác nơi ngự-dinh.

Người sau có làm thơ mà khen rằng :

*Lão-tướng ấy Huỳnh-Trung,
Thâu Xuyên dựng đại công,
Minh mang kim-tỏa-giáp,
Tay xách Thiết-thai-cung,
Đổm khi kinh Hà-bắc,
Oai danh rúng Thục-trung,
Lâm-Chung đầu bạc trắng,
Còn ra sức anh hùng.*

Khi Tiên-chúa thấy Huỳnh-Trung đã mản phần rồi, thì thương xót vô cùng, bèn khiến sắm quan quách mà đem về Thành-đô. Tiên-chúa than rằng : « Tướng-ngũ-hồ đã mất hết ba người, mà trăm còn chưa báo thù dặng, đau đớn dữ a ! » Bèn khiến quân ngự-lâm thẳng đến Hô-dinh hội chư-tướng phân binh làm tám nẻo, đường thủy đường bộ đều tới. Mà đường thủy thì để cho Huỳnh-Quyền cầm binh, còn đường bộ thì Tiên-chúa bôn thân ra cầm binh.

Lúc ấy là năm chương-võ thứ hai, nhằm ngày rằm tháng hai ; Hàng-Đương, Châu-Thời nghe Tiên-chúa đến thì đem binh ra cự. Hai bên giàn trận rồi, Hàn-Đương, Châu-Thời giục ngựa ra trận, thì thấy Tiên-chúa đứng trong vòng binh, có che cây lọng bằng lụa vàng, bên tả thì có cờ bạch-mao, bên hữu thì có cây huỳnh-việt. Châu-Thời thấy vậy bèn kêu lớn rằng : « Bệ-hạ đã làm chúa nước Thục, sao còn ra đánh lâm chi cho nhẹ thể ? Vả lại không biết chừng, có bề nào thì ăn năn sao kịp. » Tiên-chúa bèn chỉ tướng Đông-ngô mà mắng rằng : « Chúng bay là loài Ngô-cần, làm hại niềm thủ túc của trăm, trăm nguyện không ở chung với bay trong trời đất này. » Hàn-Đương ngó ngoài lại mà hỏi chư-tướng rằng : « Ai dám ra xông phá binh Thục chẳng ? » Bộ-tướng của Hàn-Đương là Hạ-Tuận, mới giục ngựa mà ra. Trương-Bào hét lên một tiếng, Tuận nghe tiếng lớn lắm thì cả kinh vừa muốn lui binh lại. Lúc ấy em Châu-Thời là Châu-Bình thấy Tuận cự không lại, bèn hươi đao giục ngựa ra tiếp, bị Trương-Bào hét một tiếng liền đem Hạ-Tuận rớt xuống

ngựa, Châu-Bình cả kinh, trở tay không kịp, cũng bị Quang-Hung chém một đao chết tốt.

Hai tướng ấy xốc lại muốn bắt Châu-Thời và Hàn-Đương. Hàng-Đương, Châu-Thời thấy vậy lật đật lui vào trận. Tiên-chúa ra xem mà khen rằng : « Hèn chi tục hay nói rằng : Hồ phụ sanh hồ tử, thiệt là không lầm. » Nói rồi liền lấy roi mà chỉ binh Thục áp lại đánh nhau. Binh Ngô cả thua.

Nói về Cam-Ninh đương dưỡng bệnh trong thuyền, nghe nói binh Thục đến, vội vả lên ngựa ra gặp binh Phiên, đầu bỏ tóc xã, đi chơn không, còn tướng làm đầu chúng nó là Sa-ma-Kha, mắt đỏ mặt xanh, cầm một cây Tật-lê-cốt-đóa, giắt lưng hai cây cung, oai phong lẫm lẫm. Cam-Ninh thấy binh Thục mạnh mẽ như vậy, không dám cự địch ; quất ngựa mà chạy, bị Sa-ma-Kha bắn một mũi tên trúng đầu, Cam-Ninh lật đật giục ngựa mà chạy. Chạy đến ao Đức-phú ngồi dưới cây đại-thọ mà chết. Trên cây ấy có một bầy quạ hơn vài trăm, xúm lại ăn thây. Ngô-vương hay đặng, thương xót không cùng, bèn chôn cất tử tế và lập miếu mà thờ.

Người sau có làm bài thơ mà khen rằng :

*Ngô-quận Cam-hung-Bá,
Trương-Giang cầm mạng chu,
Mông đền ơn tri-kỷ,
Độc giết đũa cứu thù,
Cướp trại dam khinh-kị,
Thưởng binh uống cự âu,
Thần-nha nay hiển thánh,
Hương hỏa rạng ngàn thu.*

Nói về Tiên-chúa thừa thế rượt theo, bèn lấy dặng Hô-đình ; binh Ngô chạy tứ tán hết. Tiên-chúa điềm binh lại mà không thấy Quang-Hung, lật đật khiến Trương-Bào tìm kiếm bốn phía. (Nguyên lúc ấy Quang-Hung xốc vào đạo binh Ngô vừa gặp người thù là Phan-Chương, bèn giục ngựa rượt theo. Chương cả kinh, chạy tuốc vào hang núi mà trốn. Quang-Hung theo kiếm không đặng, mà trời đã tối rồi, không biết đường trở lại,

nhờ có bóng trăng, đi lần đến chơn núi thì đã canh hai rồi. Quang-Hung đi đến một cái nhà kia, xuống ngựa vào gõ cửa. Có một ông già ra hỏi nhỏ rằng : « Ai đó vậy ? » Quang-Hung đáp rằng : « Tôi là người rượt giặc, lạc đường đến đây, xin cho một bữa cơm đỡ đói. » Ông già ấy lật đật mời vào nhà, Hung thấy đèn đuốc sáng rõ, có treo một tấm tượng cha mình. Hung khóc một hồi, rồi lay tượng ấy. Ông già ấy hỏi rằng : « Vì có gì Tướng - quân khóc và lay như vậy ? » Hung đáp rằng : « Tượng ấy là cha tôi đó. » Ông già ấy nghe nói liền đứng dậy thi lễ. Quang-Hung hỏi rằng : « Sao ông lại thờ cha tôi ? » Ông già ấy đáp rằng : « Vì xứ này là xứ của người cai trị khi trước, cho nên khi người còn sống, nhà nhà còn phải thờ người thay, huống chi nay người đã thành thần rồi, bấy lâu tôi có lòng trông cho binh Thục đến mà báo thù ; nay Tướng-quân đến đây là phước của trăm họ đó. » Quang-Hung cả mừng.

Ông già ấy dọn cơm cho Quang-Hung ăn. Qua đến canh ba, xảy nghe ngoài có người gõ cửa nữa. Ông già ấy cũng ra mà hỏi ; té ra người ấy là Phan - Chương, đến xin ngủ nhờ. Khi Phan-Chương bước vào thì Quang-Hung đã thấy rồi, bèn rút gươm mà hét lớn rằng : « Phản tặc, đừng chạy ? » Phan - Chương cả kinh, lật đật trở ra xảy đầu ngoài cửa có một người mặt đỏ như trứng - táo, mắt phụng, râu ba chòm, mặc giáp vàng, áo xanh, cầm gươm mà vào, Phan-Chương thấy vậy thì biết là Quang - Công đã hiển thánh, vùng hét lên một tiếng hồn vía mất hết, vừa muốn chạy trở lại, liền bị Quang - Hung chém một đao đầu rơi xuống đất, rồi lại lấy tiêm lấy máu mà tế cha mình trước bàn thần-tượng ấy. Từ ấy Quang-Hung đã lấy dựng cây thanh-long-đao của cha mình, rạng ngày lấy thủ cấp của Phan - Chương mà treo cổ ngựa, rồi từ giả ông già ấy mà trở về dinh. Còn ông ấy đem thầy của Phan-Chương ra mà thiêu.

Nói về Quang - Hung đi chưa dựng vài dặm, xảy nghe tiếng người tiếng ngựa, có một đạo binh kéo đến ; tướng đi đầu là Mã - Trung, bộ - hạ của Phan - Chương đó. Mã-

Trung thấy Quang - Hưng giết chúa tướng mình, treo thủ cấp nơi cổ ngựa và đoạt cây thanh-long-đao, thì cả giận giục ngựa lại đánh với Quang - Hưng. Hưng thấy Mã-Trung biết là người thù, bèn hươi dao lại chém Mã-Trung, Trung và ba trăm bộ-hạ, áp lại vây Quang-Hưng vào giữa. Đương lúc nguy cấp ấy, xảy thấy phía Tây - bắc có Trương-Bào kéo binh đến, Mã - Trung thấy Trương - Bào đến, liền lật đật đem binh lui lại, bị Quang - Hưng với Trương-Bào rượt theo. Theo dặng vài dặm, xảy đầu trước mặt có Mê - Phương và Phó-sĩ-Nhơn đem binh đến kiếm Mã-Trung ; hai đạo binh ấy hiệp lại đánh nhau một trận. Hưng với Bào binh ít, liệu bề đánh không lại, phải lui về Hô-dinh mà ra mắt Tiên - chúa, dâng thủ cấp của Phan-Chương và thuật hết sự tích cho Tiên - chúa nghe. Tiên-chúa lấy làm lạ, bèn khao thưởng quân-sĩ.

Nói về Mã-Trung về ra mắt Hàn - Đương và Châu-Thới điếm binh lại, thì quân-sĩ bị thác và bị vit rất nhiều. Mã-Trung, Phó-sĩ-nhơn ra đóng binh nơi mé sông, đến chùng canh ba nghe quân-sĩ khóc lóc om sòm. Mê - Phương lên ra rình mà nghe, thì có một tốp quân nói với nhau rằng : « Chúng ta đều là người ở Kinh - châu, bị lâm chước quỷ của Lữ-Mông, cho nên Chúa-công phải bỏ mình. Nay Lưu-hoàng-thúc ngự giá thân chinh ; Đông-ngô chẳng sớm thì muộn cũng phải mất. Giận bầy Mê - Phương và Phó-sĩ-Nhơn ! Vậy chúng ta giết hai thằng ấy, đem thủ cấp qua dinh Thục mà đầu, ắt là công cán không vừa. » Lại có một tên quân khác nói rằng : « Không nên tính gấp, để lừa dịp rồi sẽ ra tay. » Mê-Phương nghe rồi thì cả kinh, bèn thương nghị với Phó-sĩ-Nhơn rằng : « Lòng quân đã đổi rồi, ắt là tánh mạng ta không còn. Vả lại Thục chúa giận Mã-Trung lắm mà thôi, vậy ta giết va, rồi đem thủ-cấp qua đầu Thục chúa mà tâu rằng : Khi trước chúng ta đầu Ngô là bắt đặc dĩ mà thôi. Nay thấy ngự giá thân chinh, cho nên phải đến mà chịu tội. » Phó-sĩ-Nhơn nói : « Không nên đầu, nếu đi ắt là mang họa. » Mê-Phương nói : « Không can chi đâu. Vả Thục chúa là người khoan-nhơn-dại-độ mà Thái-tử A-đầu lại là cháu ta nữa, nếu người nghĩ tình củ, ắt người không nỡ hại ta. » Hai

người bàn luận xong rồi, bèn thẳng ngựa cho sẵn. Qua đến canh ba, vào trướng giết Mã-Trung, lấy thủ-cấp mà đi với hai mươi tên quân, qua tại Hô-dình dừng cho Tiên-chúa. Khi đi bị quân tuần bắt đặng, dẫn vào ra mắt Trương-Nam và Phùng-Tập. Mê-Phương thuật hết dầu đuôi cho Trương-Nam nghe.

Rạng ngày Trương-Nam dắt vào ngự-dinh mà ra mắt Tiên-chúa. Mê-Phương dâng thủ-cấp của Mã-Trung cho Tiên-chúa và quì mà tâu rằng : « Vẫn khi trước chúng tôi không có lòng phản, vì mắc mưu Lữ-Mông, nói Quang-Công đã chết, rồi gạt tôi mở cửa thành mà đầu, cho nên bắt đắc dĩ tôi phải đầu Ngô. Nay nghe thánh-giá đến đây, cho nên tôi giết thẳng giặc này đặng mà rửa lòng hờn cho Bệ-hạ. Xin Bệ-hạ tha tội cho chúng tôi. » Tiên-chúa cả giận mà rằng : « Trẫm đến đây đã lâu, sao không thấy hai đũa bay đến đây mà chịu tội. Nay thế đã tưng ngật rồi, cho nên mới đến đây nói xảo-ngôn cho toàn tánh mạng. Nếu trẫm dung cho bay, mai sau trẫm xuống cửu-tuyền thì mặt mũi nào dám thấy Quang-Công kia ? » Bèn đòi Quang-Hưng đến giữa Ngự - dinh, lập bàn linh-vị Quang-Công, Tiên-chúa tay bưng cái thủ-cấp của Mã-Trung mà tế, lại khiến Quang-Hưng đem Mê-Phương và Phó-sĩ-Nhơn mà lột hết y-phục, bắt quì trước bàn ấy, rồi bôn thân cầm dao ra mổ gan mà tế Quang-Công. Khi đương tế, xảy có Trương-Bào vào đó lạy mà khóc rằng : « Cửu-nhơn của bác hai đều đã đặng rồi, còn của cha tôi biết chừng nào tôi mới đã đặng ! » Tiên-chúa nói : « Cháu hãy chớ lo, để trẫm dẹp hết đất Giang-nam, giết hết loài Ngô-cầu ; bắt cho đặng hai thẳng giặc ấy, đặng cho cháu bôn thân ra phân thân nó mà tế cha cháu. » Trương-Bào nghe nói lạy tạ mà lui ra.

*Muốn biết sau ra thế nào
xin xem cuốn thứ hai mươi một thì rõ.*



Thất hiệp ngũ nghĩa đã in rồi cuốn thứ nhất
giá 0 \$ 40.

MỤC LỤC

Những sách, truyện, tiểu-thuyết Nam-kỳ bán tại
nhà in **Tín-Đức Thư-Xả**

37, rue Sabourain, Saigon

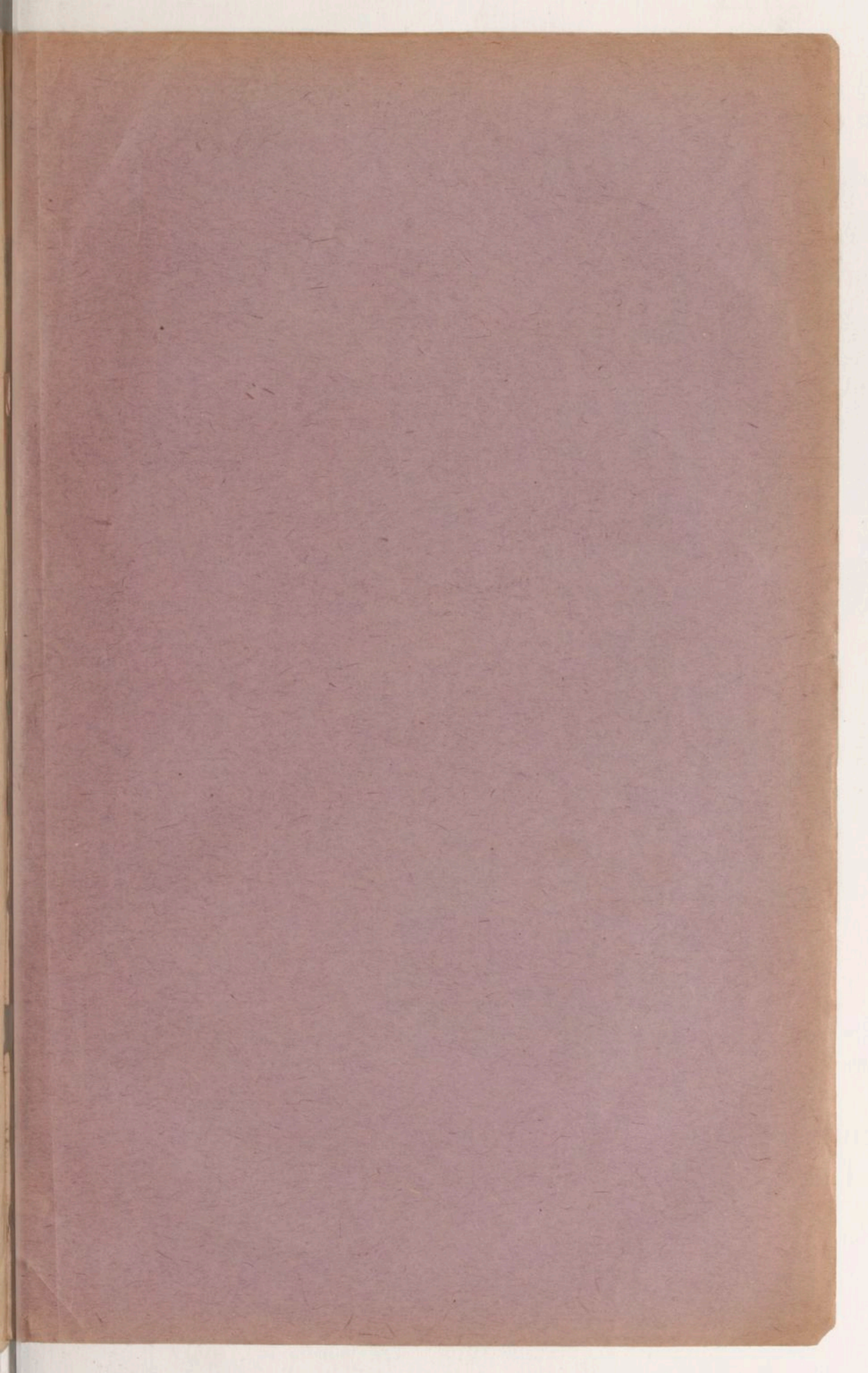
TIỂU THUYẾT

	Giá mỗi bộ		Giá mỗi bộ
Ai làm được (bộ 2 cuốn)	1\$00	Nước tri phú non tình	
Cô ba Trách (bộ 5 cuốn)	1 70	(bộ 3 cuốn)... ..	1 50
Châu về hiệp phố (mỗi		Nhơn tình ấm lạnh	
cuốn) 0\$ 30 và.	0 35	(đang in) mỗi cuốn..	0 30
Cô năm nào.	0 30	Oan hồn yếu tử và Bình	
Cái luy kim tiền (bộ 3		vở gương tan (16	
cuốn)... ..	0 90	cuốn)... ..	5 00
Cay đắng mùi đời (2		Oan ương ly hận (bộ 2	
cuốn)... ..	1 00	cuốn)... ..	0 70
Đề tội cho hoa (bộ 2		Sóng sắc nhận thuyền	
cuốn)... ..	1 00	tình (bộ 3 cuốn)... ..	1 20
Giọt máu chung tình		Trương-vĩnh-Ký hành	
(bộ 3 cuốn)... ..	1 20	trạng... ..	0 50
20 năm lao lực (bộ 2		Tây phương mỹ nhân	
cuốn)... ..	1 00	(2 cuốn)..	1 20
Hiếu nghĩa ven hai... ..	0 60	Thầy thông ngôn... ..	0 60
Hăm lét... ..	0 40	Tài mạng tương đố (bộ	
Hồng hoàng gia cát (2		2 cuốn)..	0 80
cuốn)... ..	0 75	Vậy thì vậy... ..	0 50
Lòng người nham hiểm.	0 50	Việt nam luân lý thiết	
Lã-phi-Hùng (2 cuốn).	0 60	lục..	0 20
Lá thư rơi (2 cuốn)... ..	0 80	100 chuyện lạ trên đời.	0 15
Lời hẹn năm xưa... ..	0 35	Tận thế tận thế.. . . .	0 10
Nặng lời non nước (bộ		Ngọn đuốc چرا thiên..	0 20
2 cuốn)... ..	0 60	Tình là dây oan... ..	0 75
Nghĩa hiệp kỳ duyên..	0 50	Tục oan ương ly hận..	0 80
Nặng gánh chung tình.	0 20	Đất bằng sóng dấy... ..	1 00
Người mặt nạ (bộ 2		Một gánh giang san... ..	0 60
cuốn)... ..	0 50	Gương phục quốc... ..	0 60
Vinh-long hơn vật chi.	1 00	Khai quốc vĩ nhân... ..	0 45

MỤC LỤC (tiếp theo)

<p>TIÊU THUYẾT (NAM-KỶ) (tiếp theo)</p> <p>Ngục trung ký sự. 0 70</p> <p>Hiển thân cho nước. 0 30</p> <p>Thần cộng hoà. 0 30</p> <p>Lưới trời khó lọt. 2 00</p> <p>Anh hùng hào kiệt Rôma. mỗi cuốn 0 25</p> <p>Vương tố loan. 0 40</p> <p>Cô giáo Dư. 0 35</p> <p>Tấm lòng nhi nữ. 0 50</p> <p>Tân quốc dân. 0 40</p> <p>Cầm ca tân điệu. 1 00</p> <p>Quảng an sơ học. 0 40</p> <p>Gương nữ kiệt. 0 30</p> <p>Vì nước nhà tan. 0 50</p> <p>Mộng hoa. 0 30</p> <p>Tuyệt nương. 0 40</p> <p>Thùng thơ bí mật. 0 50</p> <p>Giáo phụ tề gia. 0 50</p> <p>Danh lợi. 0 80</p> <p>Biển trầm luân 1er. 0 30</p> <p>Gái anh hùng nước nam. 0 50</p> <p>Cao đẳng quốc dân. 0 30</p> <p>Thần linh học. 0 70</p> <p>Bèo mây tan hiệp. 0 60</p> <p>Một mối tử thù. 0 50</p> <p>TUÔNG CẢI LƯƠNG</p> <p>Án bàng qui phi. 0 40</p> <p>Án quách Hoè. 0 50</p> <p>Bữu cảnh trùng duyên 0 60</p> <p>Bội phu quả báo. 0 40</p> <p>Cửu-nhĩ mao Châu-kỳ. 0 50</p> <p>Kiều ngộ Tì-Hải. 0 50</p>	<p>Khương hậu thọ oan. . . 0 50</p> <p>Kết nghĩa phi tinh. . . . 0 50</p> <p>La Thông tảo Bắc. 0 60</p> <p>Mai trần tái ngộ (có 6 tấm hình). 0 50</p> <p>Mạnh-lệ-quân già trai (có 15 tấm hình). 0 60</p> <p>Mạnh-lệ-quân chấm trường thi (có 11 tấm hình). 0 60</p> <p>Mạnh-lệ-quân chân mạch (có 13 tấm hình) 0 60</p> <p>Mạnh-lệ-quân thoát hải (có 11 tấm hình). 0 60</p> <p>Mai trở hai lần. 0 50</p> <p>Quách Hoè mưu sát thái tử. 0 50</p> <p>Quả báo kỳ duyên (12 tấm hình đang in). 0 60</p> <p>Sỉ long bội ước. 0 50</p> <p>Tây thi gặp Phù Ta (có 13 tấm hình). 0 60</p> <p>Tây thi vì nước liều mình (có 13 tấm hình). 0 60</p> <p>Tống lưu đơn Hùng Tín. 0 60</p> <p>Trăm Trinh-An (có 10 tấm hình). 0 60</p> <p>Tiết giao đoạt ngọc (có 10 tấm hình). 0 60</p> <p>Tam hợp bữu kiếm (có 4 tấm hình). 0 50</p> <p>Vỏ lòng sát tầu (có 12 tấm hình). 0 60</p> <p>Xử bá đao Tì hải Thọ 0 60</p>
---	---

(Coi tiếp qua cuốn hai mươi mốt.)



NGÀY KHAI TRƯỞNG



Tại nhà in *Tin-Đức Thư-Xả* có bán đủ đồ dùng trong trường học, như : Sách học tây, nam, tập viết (nhiều kiểu), mực (đủ màu), cây viết (nhiều kiểu), viết chì đen, màu, phấn, tập vẽ, loupe, thước, giấy, gomme, bàn chải, giấy chải, bình mực, plumier, vòn vòn.....

Bán sỉ và bán lẻ tại :

TIN-ĐỨC THƯ XÃ

Imprimerie Librairie Reliure

37, Sabourain, Saigon

Giá rẻ hơn mọi nơi

